

TẬP ĐỌC

LỚP HAI — TẬP HAI

(Tái bản lần thứ 13)

uongngmaitruongxua.



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC — 1976

81, Trần Hưng Đạo — Hà Nội

<https://tieulun.hopto.org>

Chủ đề: MÙA XUÂN



MÙA XUÂN XINH ĐẸP ĐÃ VỀ

Thế là mùa xuân mong ước đã đến!

Đầu tiên, từ trong vườn, mùi hoa hồng, hoa huệ sực nức. Trong không khí không còn ngửi thấy hơi nước lạnh lẽo. Trong không khí bây giờ đầy hương thơm và ánh sáng mặt trời. Cây hồng bì đã còi bỏ hết những cái áo lá già đen thui. Trên các cành cây đều lấm tấm mầm xanh. Những cành xoan khẽ khiu đương trở lá. Những cành xoan gầy guộc sắp buông tỏa ra những tàn hoa sang sáng, tim tím. Ngoài kia, rặng dâm bụt cũng sắp có nụ. Nhiều bạn chúng ta dội ngạt những nụ hoa dâm bụt đỏ về bày chơi liên hoan.

Mùa xuân xinh đẹp đã về! Thế là các bạn chim di tránh rét cũng sắp về!

Viết theo TÔ HOÀI

ÁNH BÌNH MINH

Mặt trời mọc, ánh sáng vàng chiếu khắp nơi.

Tia nắng đầu tiên rọi trên mình chim sơn ca.

Sơn ca tỉnh dậy. Nó đập cánh, bay ra khỏi tổ, vượt lên bầu trời cao vút, cất tiếng hót véo von:

— Đẹp lắm! Đời đẹp lắm! Được tự do ca hát trong bầu không khí tươi mát này thật sung sướng biết bao!

Tia nắng thứ hai rọi trên mình thỏ. Thỏ vẩy tai vùng chạy ra bãi cỏ, nhảy nhót tung tăng, tìm những lá cỏ non tươi tốt làm bữa điềm tâm.

Tia nắng thứ ba rọi vào chuồng gà. Gà trống cất tiếng gáy vang: « Cúc cù cù! ». Gà mái ra khỏi chuồng, cục cục bới đất kiếm mồi.

Tia nắng thứ tư rọi vào tổ ong. Ong mật bay ra khỏi tổ đi hút mật trong những dóa hoa thơm ngào ngạt.

Em bé cũng vừa vươn vai. Một tia nắng khác cũng đã đến khẽ lay lay, mời em dậy.

★ GHI NHỚ: Ánh bình minh làm mọi vật hoạt động vui vẻ.

CHIỀU BA MƯƠI TẾT

Bố mẹ Tam đánh chơi đến gần trưa thì một chú chó con cuối cùng của tổ. Ở đồng về, bố đã đặt nồi chưng lên bếp. Bà vừa gói chưng xong. Bố không quên xếp hai chén chưng



con của cu Dững lên miệng nôi. Mẹ chạy ra chợ mua thêm mấy cây rau. Chị Nguyên tắt bếp trong bếp sửa soạn bữa cơm chiều. Tâm ngồi lau sạch bóng bộ ấm chén rồi đặt ngay ngắn giữa bàn.

Có tiếng pháo dùng từ bên nhà bác Dạm vọng sang. Cu Dững đang đứng kiễng chân chỉ trỏ tờ tranh lợn treo trên vách; nghe tiếng pháo, nó tụt vội từ trên giường xuống, lon ton chạy ra sân.

Mưa xuân lất phất, bụi mưa nhẹ nhẹ quện với khói bếp ấm cúng. Cây mận ngoài vườn trắng xóa những hoa.

★ GHI NHỚ: Cảnh gia đình ngày Tết vui vẻ, ấm cúng.

MÔN BÌNH ĐÓN GIAO THỪA

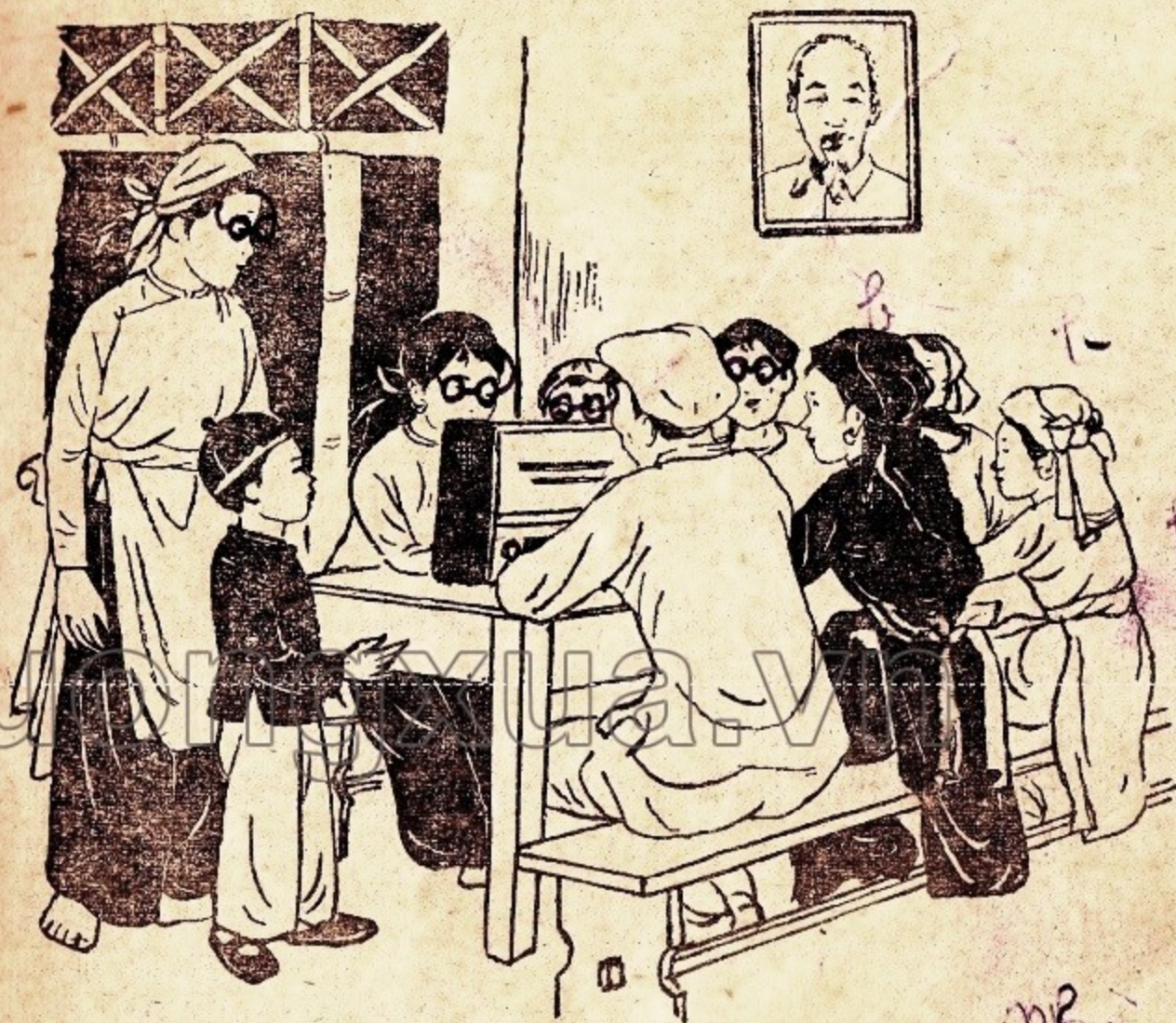
Môn bình là một hợp tác xã cao cấp của đồng bào Tày ở dưới chân núi Chứa. Năm ấy, Môn bình được mùa to. Tết đến, xã viên ăn Tết thật vui vẻ. Nhà nào cũng có bánh chưng, rượu, thịt, ớt, kẹo.

Tối ba mươi, bà con trong bản tụ họp rất đông ở nhà văn hóa của hợp tác xã. Ở đây, đèn thấp sáng trưng. Già, trẻ, gái, trai xúm quanh một chiếc máy thu thanh.

Giao thừa đã đến! Qua Đài Tiếng nói Việt nam, mọi người chăm chú theo dõi Hà nội đang reo vui trong tiếng pháo. Ai nấy ngồi như nín

thở lắng nghe lời chúc Tết của Bác Hồ. Ai cũng cảm thấy như đang ở gần bên Bác.

Ngoài kia, rừng núi vừa sang xuân.



Chú thích - Môn bình: Hợp tác xã Môn bình ở Bắc Thái
- Nhà văn hóa: Ở nông thôn miền Bắc, mỗi xã thường có một nhà văn hóa, trong đó nhân dân đến xem tranh ảnh, biểu diễn văn nghệ...

DỌN SANG TRƯỜNG MỚI

Sáng nay, nghỉ Tết vào,
Lòng chúng em khắp khởi.
Bấy lâu học bên chùa,
Nay dọn sang trường mới.

CÂY XOAN

Nhà em có một cây xoan,
Trồng từ dạo trước, trồng ngang lưng đồi.
Ngày vui chim đến tìm mồi,
Đêm từ dăm lá trắng ngời nhô lên.
Đất màu em đắp cao thêm,
Nước đầy em tưới, bốn bên em rào.
Hoa xoan nở tím ngát ngào,
Gió đưa từng cánh đậu vào sách em.

NGUYỄN ĐÀO

HOA BAN NỞ



Hàng năm, khi tiết trời trở lại ấm áp thì hoa ban lại nở trắng khắp núi rừng Tây bắc. Những cây ban khẳng khiu trong mùa đông giá lạnh nay phủ đầy những chùm hoa trắng muốt. Gió

xuân nhẹ nhẹ, cánh hoa lác đác rơi, vương vào áo, vào tóc những người đi hái hoa. Trong rừng vang lên tiếng nô đùa của bầy em nhỏ.

Đồng bào Thái rất yêu quý hoa ban. Ngày xưa, mùa hoa ban nở là mùa đôi, ai còn nghĩ gì đến chơi hoa. Ngày nay cuộc sống đã ấm no hơn. Hoa ban nở lại càng làm cho núi rừng thêm tươi đẹp.

★ GHI NHỚ: Mùa xuân hoa ban nở làm cảnh núi rừng Tây bắc thêm tươi đẹp.

ĐÁNH MÙA



Trên một chiếc thuyền gỗ to và dài, hai đầu nhọn hoắt, có hai mươi người ngồi ~~đánh~~ **đánh** ~~nhau~~ **nhau** mạn, ~~đánh~~ **đánh** đều rầm rập như máy.

Một ông già cỡi trần, đóng khố điều, đứng giữa thuyền gỗ trống chi huy đội ~~đánh~~ **đánh** ~~nhau~~ **nhau**. Mỗi lần ông phồng má, đỏ mặt hô **Đánh** thì cả bốn mươi tay ~~đánh~~ **đánh** cùng cất giọng một lượt hô đáp lại: **Đánh Đánh Đánh**. Trên những chiếc thuyền đua

cứ lên hỏi kẻ hồ người đáp: « ~~Đám Đám Đám~~
Thuyền chen nhau, vượt nhau, náo động cả đầm
nước, thật là một môn chơi rất khỏe của nông
dân. Người đứng đông hai bên bờ vỗ tay hoan
hô rầm rập.

Lược trích trong cuốn « Hai ông cháu và đàn trâu »
của TÔ HOÀI

★ GHI NHỚ: Bơi trãi là một môn chơi rất khỏe của nông dân.

NÉM CỜ HAY

Giỏ mứt ~~toan~~ mứt hỏi

Tiếng chim hót ~~in~~
tìm làm cho buổi
sáng mùa ~~đông~~
càng thêm ~~đông~~
mùa. Các anh chị
thầy ~~nh~~ trong
bản rủ nhau ra bãi
cỏ rộng ven bờ
suối chơi ném ~~con~~ cờ.

Cuộc ~~vui~~ bắt đầu.
Người chơi chia
làm hai bên nam
nữ, ở giữa trồng
một cây tre, đầu
mang một chiếc
khung tròn. Đến
lượt chị May ném.



Chị vừa ngừng tay quay thì quả ~~đám~~ đã vút lên
trời. Nó bay loang loáng như một ông sao đôi
ngôi rồi ~~chơi~~ ~~chúng~~ ~~đều~~ ~~chị~~ nhỏ. Tiếng
vỗ tay nổi lên vang dậy.

Em Sao đứng cạnh chị May, Sao tung tăng
nhặt ~~đám~~ cho chị. Có lần chị May cho Sao ném
thử. Quả ~~đám~~ bay chưa tới cột tre đã lao bịch
xuống ~~đầu~~ ^{Sao}. Tất cả mọi người đều cười vui vẻ.

Chú thích — Mùa xuân ở một vài nơi, đồng bào miền núi
còn tục chơi ném ~~đám~~ một trò chơi vui khỏe, lành mạnh. Quả
~~đám~~ làm bằng vải ngũ sắc đính vài cái dải nhỏ và dài.

ÁO HOA XANH

Ruộng nước ~~đang~~ ^{ngầu} Bèo nở nhanh lắm,
Mây trời soi bóng,
Nước reo dậy sóng
Đón những cánh bèo.
Mây đã trốn đâu?
Dây ruộng bèo dâu
Một màu xanh mướt.

Rào rào từng hạt
Óng ánh phân lân,
Như là mưa xuân
Gọi bèo mau lớn.
Thả ra đồng nước
Bèo cũng nở nhanh
Thành áo hoa xanh
Ấm chân lúa tốt.

NGÔ VIỆT DINH

<https://tieulun.hopto.org>

GIÀN MƯỚP



Trên khung giàn bằng nước có mấy cành tre đặt lên cho mướp leo. Mướp lớn mau lắm. Bà Hoa mới tra hạt dáo nào, thế mà hôm nay, lá đã phủ xanh khắp mặt giàn. Hoa rất thích những ngọn mướp non trông như những ngón tay vừa dài vừa nhỏ cứ vươn lên mãi. Trên giàn, mấy chiếc hoa vàng tươi nổi bật giữa đám lá xanh xanh.

Hàng ngày, Hoa thường ra ngắm giàn mướp lủng lẳng những quả. Có quả mới nhú ra, nhỏ nhắn như ngón tay út. Có quả bị ong thui thụt lại, vàng ra và cong cong như lưỡi liềm. Hoa chọn những quả to mập mập, tròn căng, cắt về nấu canh. Quả mướp già to như cái chày giã cua ở góc giàn, mẹ bảo để làm giống.

BÒ MẸ

Bò mẹ vừa đẻ con,
Chú bê vàng tí hon
Rúc đầu vào vú mẹ
Bú từng hồi rất ngon.

Bò mẹ quay nhìn con,
Đôi tai hơi động dậy,
Thấy ruồi trên lưng bê,
Đuôi bò mẹ phe phẩy.

Bê con lớn trông thấy,
Bò mẹ lại như gầy;
Em thương bò mẹ lắm
Cắt từng ôm cỏ dầy.

Nhìn bê nằm, mẹ liêm,
Em nghĩ, thấy vui vui:
Chỉ một bụng bò mẹ
Bao nhiêu bê ra đời...

PHẠM HỒ

BÃI NGÔ

Bãi ngô hợp tác xã thôn em ngày càng xanh tốt. Mới dáo nào, những cây ngô còn lấm tấm như mạ non. Thế mà chỉ ít lâu sau, ngô đã thành cây rung rung trước gió và ánh nắng. Những lá ngô rộng, dài trở ra mạnh mẽ, nõn nà.

Trên ngọn, một thứ búp như kết bằng nhung và phấn vươn lên. Những <https://tieulun.hopto.org>

bướm vàng bay đến, thoáng dờ rồi thoáng bay đi. Núp trong cuống lá, những bấp ngô non nhú lên và lớn dần. Minh nó có nhiều khía vàng vàng và những sợi tơ hung hung bọc trong làn áo mỏng óng ánh. Trời nắng chang chang, tiếng tu hú gần xa ran ran. Hoa ngô xơ xác như cỏ may. Lá ngô quắt lại rủ xuống. Những bấp ngô đã mập mập và chắc chắn, chỉ còn chờ tay người đến bẻ mang về.

Theo NGUYỄN HỒNG

CÂY LÚA NAM NINH

Mấy hôm nay, cảnh làm việc trên cánh đồng của hợp tác xã Tân tiến thật là tấp nập, vui vẻ. Bà con xã viên đang chuẩn bị cấy lúa Nam ninh. Chỗ này, năm sáu con trâu béo mập đang kéo những chiếc bừa sắt cải tiến đi băng băng. Người và trâu lội bì bõm trong ruộng bùn. Chỗ kia, những đám ruộng đã cày sâu, bừa kỹ và bón lót hàng chục gánh phân. Các bà, các chị đang cặm cui cấy lúa. Trước đây, họ cấy cây lúa cách nhau chừng nửa thước. Nay, họ cấy dày độ một gang tay, lúa lại hàng hàng thẳng tắp như chăng dây.

Mọi người vừa hăng hái làm việc, vừa hò hát vui vẻ.

Chú thích - Hợp tác xã Tân tiến: một hợp tác xã ở Bắc Thái.

- Lúa Nam ninh: lúa cấy ba tháng được ăn, lấy giống ở

Trung quốc

ĐÁM RUỐC ĐÈN



Hôm nay là ngày mừng ba tháng hai, Dũng cố làm cho xong cái khung ảnh Bác Hồ. Mấy thanh tre đã vót nhẵn, em ngồi chẻ thêm năm lát. Dũng chăm chú buộc bốn góc khung cho thật chặt.

Em vui sướng mở cặp lấy tấm ảnh Bác dán vào khung tre. Dũng nheo mắt ngắm, mỉm cười. Thật là vừa vặn! Em còn gài thêm mấy bông hoa vào xung quanh khung ảnh, em mới bằng lòng.

Trời vừa sầm tối, Dũng hớn hờ cầm khung ảnh đến trường. Các bạn em đã đông đủ cả. Hiếu xách cái đèn ngôi sao, Hùng vác lá cờ vải mới.

<https://tieulun.hopto.org>

Đám rước đèn bắt đầu. Tiếng trống ếch ình ình xen lẫn tiếng hô khẩu hiệu, tiếng hát vang vang. Dũng cố nâng bức ảnh Bác lên cao. Dũng sướng quá. Em nghe rõ tiếng một em bé đứng vỗ tay ở ven đường:

— Bác Hồ! Bác Hồ muôn năm!

Chú thích — Mừng ba tháng hai là ngày kỷ niệm thành lập Đảng Lao động Việt nam.

GÒ ĐỒNG ĐA

Đồng đa xưa bãi chiến trường
Ngọn ngang giặc chết vùi xương thành gò.
Mừng năm Tết trận thắng to,
Gió reo còn vang tiếng hò ba quân.
Hàng năm giỗ trận tung bùng,
Nhớ ngày chiến thắng vui mừng núi sông.
Nước còn đang chống ngoại xâm,
Quang Trung sống mãi trong lòng chúng ta.

HÀNG PHƯƠNG

Chú thích — Gò Đồng đa: thuộc thành phố Hà nội trên đường đi Hà đông. Ngày mừng 5 Tết mỗi năm, ở đây làm lễ kỷ niệm vua Quang Trung đại phá quân Thanh.

ĐỔ ĐÃ RA HOA

Em gieo hạt đỗ
Sáng sáng ra thăm,
Hạt đỗ cứ nằm
Lặng im dưới đất...

Một hôm đột ngột
Cái mầm tươi tốt
Đội đất ngoi lên
Cái cọng trắng muốt

Đổ hai lá mầm,
Cái chồi xanh xanh
Hé nhìn bờ ngõ

Rõ ràng cây đỗ
Dũng thẳng xinh xinh.
Gió thổi rung rinh
Ngang đầu gật gật...

Đổ tôi non muốt
Những lộc, những chồi.

Một hôm ngoài trời
Hoa mi ca hát.
Hoa chanh ngào ngọt,
Hoa lưu luyến lờ.
Cây đỗ xanh tươi
Nhú bông hoa tím...

Trích thơ của VÕ QUANG

★ **GHỈ NHỚ**: Em nhỏ say sưa, ham thích trồng cây mong cho cây nảy mầm xanh lá, ra hoa kết quả

RỪNG

Nước ta có rất nhiều rừng. Lên miền núi, đến đâu cũng chỉ thấy màu xanh bát ngát của rừng.

Từ bao đời nay, rừng vẫn là bạn của nhân dân ta. Trong rừng có nhiều loại gỗ quý như đinh, lim, sến, tấu... Đang đề dựng nhà, làm cầu. Mây, cọ, hoa hồi, quế, sa nhân, mộc nhĩ, nấm hương... cùng là những lâm sản quý khắc. Rừng lại nuôi cho ta hàng vạn giống chim sắc đẹp hót hay, từng đàn hươu, nai, voi, hổ, cầy, cáo lợn rừng...

Rừng là một kho của quý, một cảnh đẹp hùng vĩ.

Rừng còn giữ nước ta khỏi gây nan lụt lội.

<https://tieulun.hopto.org>

Rừng rậm rạp còn «che bộ đội», còn «vây quân thù», giúp cho dân tộc ta tiêu diệt bọn xâm lược Pháp trước kia và bọn Mỹ vừa qua.

Rừng quý như vậy, cho nên mỗi người chúng ta cần ra sức bảo vệ.

CON HƯƠU

Ở trên rừng thì ít ai đẹp như chú hươu. Bộ lông của hươu cũng vàng như lông các chú bê,

nhưng mượt và óng hơn nhiều. Đôi mắt hươu sáng như sao, tai cao dong, lá cổ nở ngoài mui bước cũng nghe thấy tiếng. Chân hươu thon thon, khi chạy rướn lên như gió.

Hươu sống tự do, sung sướng vô cùng. Hươu uống ở những ngọn nước nguồn trong nhất núi. Hươu

ăn những quả trám trắng rất ngon vừa rụng xuống. Hươu làm chủ những sườn cỏ xanh mượt. Trời cao trên kia xanh rộng thế nào thì những cánh đồng cỏ của hươu cũng bát ngát như thế.

Viết theo TÔ HOÀI



PHIỀNG PI ĐỒI MỜI

Con đường vào Phiềng pi bây giờ là một dải nương ngô xanh mượt bên rừng ban, hoa trắng như sương mù. Phiềng pi ngày trước, khi giặc bỏ chạy, chỉ còn lại chơ chổng mấy tảng đá. Phiềng pi bây giờ là một làng trù phú, đất phơi màu đỏ tươi. Bóng nắng đầm ấm trước cửa nhà. Quanh khung cửa, các cụ già cắm cùi dẹt vải, xe lanh và bôi nện in hoa lên váy sắp đem nhuộm. Cửa hàng mậu dịch, trạm y tế và trường học đứng bên kia suối. Các chị ra lấy nước đầu suối, đi từng dãy, tiếng cười giòn tan. Trước nhà, những cây đào, cây mận, tỏa bóng sum sê. Ngựa đứng đập chân sau vách, trong tàu gỗ. Trẻ em xúm xít chơi đùa trên sân đầu núi, cặp má mập mạp, béo hồng, và đôi mắt lay láy. Đất nước thật yên vui.

Viết theo TÔ HOÀI

Chú thích - Phiềng pi: một làng ở Tây bắc.

★ GHI NHỚ: Đời sống của đồng bào miền núi được cải thiện nhanh chóng.

CÔ THỢ NÈ

Chim đậu cành cao,
Chim vui chim hót,
Cỏ đứng giàn cao
Vừa xây vừa hát.

Chim đi tha rác
Làm tổ đầu xuân.
Vừa vôi cô trát
Xây nhà công nhân.

Cô như chim bay
Qua bao nhà máy
Đến đâu là thấy
Nhà cao ngất trời.

Phỏng theo VÂN LONG

THÀNH PHỐ SÀI GÒN

Sài gòn là một thành phố đẹp và lớn nhất Nam bộ, nằm trên sông Sài gòn.

Từ nhà ga xe lửa hay bến ô tô xuống, người ta bước ngay vào chợ Bến thành. Từ chợ tỏa ra nhiều đường phố, dọc ngang chỉ chút. Hai bên đường những tòa nhà đồ sộ cao năm, sáu tầng, đứng sừng sững giữa phố hoặc ẩn hiện sau những khu vườn cây cối sum sê.

Sài gòn còn là một hải cảng lớn, một thành phố buôn bán và kỹ nghệ đông dân nhất ở nước ta.

Trong cuộc kháng chiến vừa qua, giặc Mỹ và bọn tay sai muốn chiếm Sài gòn. Nhưng quân và dân Sài gòn đã kiên quyết vùng dậy, cầm vũ khí đánh lại chúng. Giờ đây thành phố Hồ Chí Minh quanh vịnh ấy đã được giải phóng hoàn toàn.

Chú thích: Sau Cách mạng tháng Tám Quốc hội nước Việt nam dân chủ cộng hòa đã tặng Sài gòn danh hiệu « thành phố Hồ Chí Minh »

- Tòa nhà đồ sộ: nhà to và cao lắm
- Thành phố kỹ nghệ: thành phố có nhiều nhà máy

MỘT CUỘC BIÊU TÌNH

✧ Hôm ấy là ngày 12 tháng 9 năm 1930. Từ ba giờ sáng, hàng vạn nông dân Hưng nguyên, hàng ngũ chỉnh tề, rầm rộ tiến về thị xã Vinh. Dẫn đầu là lá cờ búa liềm màu đỏ thắm.



Đoàn người ra khỏi ga Yên xuân một quãng thì gặp một toán lính khố giời đầy đủ, đi từ Vinh xuống chặn lại. Mặc! Đoàn vẫn bình tĩnh tiến lên. Bọn lính lên đạn. Hàng ngũ vẫn vững như đồng. Súng nổ, lá cờ đỏ gãy xuống nhưng lá khác lại vươn lên, hiện ngang hơn trước. Theo

sau cờ, dân chúng ào ào tiến lên như nước vỡ bờ, không gì ngăn cản nổi. Đi đến đâu, đoàn cũng kêu gọi mọi người đấu tranh, nên hàng ngũ mỗi lúc một đông thêm và khí thế càng mạnh mẽ.

Buổi trưa, giặc Pháp cho máy bay lên ném bom và lính đến bắn giết, làm hàng trăm người chết và bị thương.

Những ngày hôm sau, mặc dầu địch khủng bố dữ dội, nhiều cuộc biểu tình vẫn nổ ra liên tiếp. Đồng bào nông dân căm phẫn đã vùng dậy, mang khí giới kéo đến đánh phá các phủ huyện.

Chú thích - Năm 1930, sau ngày thành lập Đảng Cộng sản Đông dương, phong trào cách mạng trong nước lên cao nhất là ở hai tỉnh Nghệ an và Hà tĩnh. Cuộc biểu tình của nông dân Hưng nguyên (Nghệ an) cũng ở trong thời gian đó. Bị đàn áp dữ dội, phong trào lên càng mạnh. Ở một số xã, chính quyền giặc bị tan rã. Nông dân bầu ra những ủy ban gọi là Xô-viết để trông nom mọi công việc. Mọi người được hưởng tự do, được đi học, người nghèo được chia ruộng đất... Phong trào cách mạng này gọi là phong trào Xô-viết Nghệ - Tĩnh.

- *Yên xuân*: một địa phương ở gần thành phố Vinh (Nghệ an).

ĐỒNG HỒ HOA

(Chuyện kể)

Mùa xuân. Sáng sớm, hai ông cháu vào rừng chơi. Mẹ đã chuẩn bị sẵn cơm nắm cho hai ông cháu. Lúc đi, mẹ còn dặn thêm:

- Khoảng mười giờ, ông cháu sẽ ăn sáng và nhớ chiều độ sáu giờ thì về nhé.

Cháu ngần ngại hỏi ông:

- Ông ơi, ta không có đồng hồ thì làm thế nào biết giờ được?

Ông cười đáp:

- Không hề gì. Cứ xem các thứ hoa cũng có thể biết giờ, cháu ạ. Có nhiều thứ hoa nở hoặc khép lại vào một giờ nhất định. Cháu hãy nhìn những cánh hoa màu tím kia! Đó là hoa sim. Mặt trời lên, nó đã thức dậy và đang xòe cánh đón ánh mặt trời kia kia! Sáu giờ rồi đấy!

Chẳng mấy chốc, hai người đã vào sâu trong rừng, ông thì ngồi câu cá suối, cháu chạy nhảy hái hoa, bắt bướm. Hồi lâu, ông bảo:

- Mười giờ rồi đấy cháu ạ. Cháu đã đói bụng chưa?

- Sao ông biết?

- Cháu hãy nhìn đám cỏ thấp lè tè đằng kia, có những bông hoa màu hồng thắm, to bằng quả cà con, đang nở rộ. Hoa mười giờ đấy. Ta gọi là hoa mười giờ vì nó thường nở vào khoảng giờ này. Thôi ông cháu ta ăn cơm đi!

- Ông ơi, ở vườn nhà ta, có thể nhìn hoa mà biết giờ giấc không nhỉ?

- Có chứ, hoa quỳ nở vào khoảng sáu giờ, còn hoa cúc vào khoảng tám giờ.

Hai ông cháu nghỉ chơi rất lâu bên một cái đầm. Là là trên mặt nước là những tấm lá súng

cho kín mặt đầm. Giữa đám lá xanh rờn ấy, những bông hoa súng đã bắt đầu khép những cánh màu tím lại.

Ông bảo cháu:

— Về thôi cháu ạ, đã sáu giờ chiều rồi đấy!

*Phỏng theo NGUYỄN XUÂN KỶ
(Bảo Văn học).*

HƯƠNG, RỪA VÀ TÊN ĐỊA CHỦ

(Chuyện kể)

Làng Cấn có một tên địa chủ. Nó có một cái bụng béo phệ và một con dao sắc lăm. Bẫy được thú rừng, nó lấy dao ấy cắt cò. Không bằng lòng ai, nó cũng lấy dao ấy cắt cò.

Nó vừa cướp được một nương sắn của một ông lão nông dân nghèo. Nó thích quá, cười híp cả mắt.

Ở khu rừng gần đó, có một chú Hương; Hương ghét tên địa chủ lắm. Đêm đêm, Hương ta đào sắn mang trả về cho người có nương. Địa chủ thấy vậy tức lắm. Nó bèn đặt một cái bẫy trên nương. Đêm hôm đó, Hương vô tình lại đến đào sắn, không may bị sa chân vào bẫy. Hương cố cựa, nhưng càng cựa lại càng đau. Lúc ấy từ trong bụi gần đó có tiếng văng vẳng nói ra:

— Bác đừng cựa cựa nữa, vô ích. Bác hãy nằm yên giả chết, đợi thằng địa chủ ra cời dây

bẫy. Lúc nào nó cời xong, tôi bảo “chạy đi” là bác cứ chạy cho khỏe vào.

Hương biết đó là tiếng chị Rùa hiền lành, trung hậu. Hương nghe lời nằm yên. Vừa lúc đó tên địa chủ vác dao đến. Trông thấy Hương mào bẫy, nó chẳng nói chẳng rằng, cời cái dây bẫy ở chân Hương ra. Hương vẫn nín thở giả chết. Cời xong nó rút trong mình ra một sợi dây thừng và nói:

— Hôm nay được bữa chén no say đây!



Vừa khi ấy, Rùa cất tiếng: “Chạy đi!”.

Hương co cẳng đạp tên địa chủ ngã bở chùng, rồi chạy vút vào rừng. Địa chủ lồm cồm bò dậy, miệng lầm bầm:

— Trong bụi cây kia có con vật nào đã cùng con Hươu tìm kế hại ta.

Nó rút dao ra phạt hết lá cây. Rùa chậm chạp không chạy kịp bị nó bắt đem về nhà. Về tới nhà nó bắc một chảo nước sôi để làm thịt Rùa. Biết tin Rùa bị bắt, Hươu vội vàng chạy thẳng về phía nhà tên địa chủ. Hươu giả vờ đi khắp khiêng bên cạnh hàng rào, vừa đi vừa kêu:

— Chân què như thế này thì biết bao giờ về đến rừng!

Nghe thấy tiếng Hươu, tên địa chủ mừng quá cầm dao đuổi theo. Hươu vẫn vờ tập tễnh chạy, nhử cho tên địa chủ đuổi theo đến tận chiều tối.

Trong lúc ấy, Rùa có đủ thì giờ để chạy thoát vào rừng.

Kể theo ĐINH VĂN THÀNH

CÂU CHUYỆN CÁI SỪNG

(Chuyện kể)

Ngày xưa ngày xưa, trong các loài vật chỉ riêng loài Voi là có sừng mà rất nhiều sừng.

Voi cậy có sừng nên gặp con gì cũng húc chết, một mình làm chúa cả rừng núi. Sư tử, Hổ, Báo khỏe là thế mà cũng phải sợ Voi. Các loài khác yếu đuối như Trâu, Bò, Hươu, Dê lại càng phải tránh xa Voi.

Một hôm, có con chim Vàng anh đậu trên ngọn cây hót rằng:

Con Voi làm chúa núi rừng
Chỉ vì nó có đồng sừng góm ghê.
Ngày đi húc, tối quay về
Cất sừng một chỗ, ngủ khì suốt đêm.
Con nào muốn dọi thử xem,
Ta đưa tới đó mà đem sừng về.



Trâu, Bò, Hươu, Dê nghe chim Vàng anh hót thì mừng quá cùng nói:

— Nếu thế, xin anh đưa chúng tôi đi.

Vàng anh bảo:

— Được, nhưng các anh phải đi nhanh mới kịp, vì nếu đi chậm thì mặt trời mọc, sừng của Voi sẽ dính liền vào đầu các anh, bấy giờ muốn gỡ ra cũng không được nữa.

Trâu, Bò, Hươu, Dê đều đáp:

— Vâng.

Nhưng chỉ có Hươu, Dê là đi được nhanh, còn Trâu và Bò đều đi rất chậm. Hươu cứ phải đợi Dê, Dê cứ phải đợi Bò, Bò cứ phải đợi Trâu. Khi chúng đến hang Voi thì trời sắp sáng. Voi vẫn ngủ say, Hươu sợ trời sáng mặt trời mọc thì Voi dậy nên chạy vụt lên trước húc đầu vào đồng sừng Voi đợi thử. Hươu vừa đợi sừng thì mặt trời mọc, thế là cả đồng sừng Voi dính vào đầu nó. Nó sợ quá, lắc đầu thật mạnh, những chiếc sừng con tuột ra còn hai cái sừng lớn vẫn dính vào đầu Hươu. Voi thấy động, giật mình chồm dậy, thấy mất sừng bèn đuổi theo Hươu để cướp lại. Nhưng Hươu chạy nhanh quá, Voi không đuổi được đành phải quay về.

Voi vừa về đến hang thì gặp con Dê đang đợi hai cái sừng nhỏ xiu chạy ra. Nó không thêm đuổi, vào ngay trong hang để tìm mấy cặp sừng lớn nhất, nhưng nó chỉ còn thấy có một đôi sừng trắng. Nó tiếc ngẩn ngơ một lúc rồi mới ghé mõm hôn hít đôi sừng này. Lúc ấy nó quên là mặt trời đã mọc, nên đôi sừng trắng dính chặt ngay vào hai bên mép mà hóa ra đôi ngà. Voi hốt hoảng vì thấy sừng mọc nhầm vào mép, song nó không làm thế nào mà giữ ra được nữa, đành chép miệng thở than một mình. Đang thở than thì thấy Trâu và Bò đợi hai cặp

sừng nghênh ngang đi ra, nó cúi tiết đuôi theo để cướp lại. Trâu và Bò sợ quá cố chạy trốn thì may làm sao có một vật kỳ lạ ở sau hang chạy xồ ra, húc vào sau Voi. Voi đau quá, chạy lại xem con gì thì ra đó là con Tê giác. Hôm đó tình cờ Tê giác vào hang Voi thấy có một chiếc sừng Voi ở trên khe đá không biết là cái gì đang ngủi xem thì chiếc sừng dính ngay vào mũi nó. Nó hoảng sợ chạy bỏ ra, chẳng may húc phải Voi. Trâu, Bò thừa lúc Voi mãi đuổi Tê giác nên trốn thoát.

HỒ LĂNG kể

RÉT THẮNG BA

(Chuyện kể)

Ngày xưa, có một nàng tiên con gái Trời tên gọi là nàng Bân. Nàng Bân chậm chạp, vụng về; nhưng nàng được cái chịu khó và siêng năng nên Trời rất thương.

Nàng Bân lấy chồng. Về nhà chồng, nàng Bân nghĩ ngay đến việc may cho chồng một chiếc áo ông mặc rét. Biết mình vụng về, nàng Bân bắt đầu may áo ngay từ đầu mùa thu. Thu qua rồi đông tới, rồi đông qua, áo vẫn chưa may xong. Nàng Bân không nản lòng vẫn mãi miết may cho xong áo. Áo may xong đã bước

<https://tieulun.hopto.org>

qua tháng ba, mùa xuân tới từ hai tháng nay. Ngoài trời, muôn hoa đua nở, chim chóc véo von, khí hậu ấm áp, ai còn dùng áo bông làm gì nữa. Nàng Bân buồn quá bèn xin với cha cho làm rét lại để cho chồng nàng mặc thử áo. Trời thương con nên cũng chiều ý nàng Bân. Gió rét lại nổi lên. Nàng Bân vui sướng nhìn chồng mặc chiếc áo bông mới.

Từ đó, hàng năm vào khoảng tháng ba, đang mùa xuân ấm áp, trời lại trở rét. Người ta gọi là rét nàng Bân và có câu tục ngữ:

« Rét tháng ba, bà già chết công ».

Chủ đề: QUÂN ĐỘI



THẰNG TÂY CHỜ CÂY

(Ca dao kháng chiến)

Thằng Tây chờ cây xác dài,
Chúng tao người nhỏ nhưng dai hơn mây.
Thằng Tây chờ cây béo quay,
Mây thức hai buổi thì mây bỏ hơi!
Chúng tao thức bốn đêm rồi,
Ăn cháo ba bữa, chạy mười chín cây.
Bây giờ mới gặp mây đây,
Sức tao vẫn đủ bắt mây hàng tao!

★ GHI NHỚ: Bộ đội ta chịu đựng gian khổ, đánh giặc rất anh dũng.

NGƯỜI ANH CẢ CỦA BỘ ĐỘI

Trong tiểu đội, anh Giót nhiều tuổi nhất nên được anh em tôn làm anh cả. Anh Giót đã tỏ ra rất xứng đáng với cái tên đó.

Không những anh gương mẫu trong mọi việc, anh lại còn rất thương yêu anh em cùng đội. Anh Thi và anh Bốn là hai chiến sĩ còn trẻ măng. Khi tập hợp, anh Giót đứng giữa và hai bạn trẻ đứng hai bên, khi đi ngủ anh Giót cũng nằm giữa. Ba người thân yêu nhau lắm nên mọi người thường gọi đùa là ba bố con. Anh Giót bản tính rất tiết kiệm, nhưng mỗi lần đi công tác về, anh không quên mua cho Thi và Bốn hai quả chuối. Nửa đêm đến lượt anh đi gác, anh khẽ ngồi dậy đắp chăn cẩn thận cho hai bạn rồi mới ra.

Đối với các anh em khác, anh Giót cũng thân ái như vậy. Buổi tối, anh một mình nhặt lá, vun cỏ khô hoặc kiếm nửa đē đốt muối. Lúc nào rồi, anh lại đan mũ, sửa sàl năm cho các bạn, chẳng lúc nào nghỉ tay.

Chú thích — Liệt sĩ Phan Đình Giót đã lấy thân mình lấp lỗ châu mai của địch trong chiến dịch Điện Biên phủ. Anh được truy tặng danh hiệu Anh hùng quân đội.

— **Liệt sĩ**: người đã chết một cách anh dũng trong khi chiến đấu với địch để bảo vệ Tổ quốc, thí dụ anh Phan Đình Giót, anh Cù Chính Lan...

— **Truy tặng**: được tặng sau khi đã chết.

VOI RA TRẬN



Voi là voi ơi
Voi đi đánh nhé,
Voi găm voi rế,
Voi xé toi bởi!

Ta bế ta bằng
Voi lên ta vác,
Vai ta vai sắt,
Chân ta chân đồng!

Ta đi qua rừng,
Lau, tre san sát.
Voi nghe ta hát,
Núi dội vang lưng!
Ta đi lên đèo,
Ta leo lên dốc,

Voi ơi khó nhọc,
Khó nhọc cũng trèo!
Con đường gieo neo
Là đường Vệ quốc,
Tha hồ đèo dốc
Ta hò ta reo!

Trích thơ của TỐ HỮU

Chú thích - Bộ đội vác súng lớn vượt núi rừng ra trận đánh giặc.

- Voi: các anh bộ đội gọi khẩu súng đại bác to và nặng là voi.

- Vai sắt chân đồng: ý nói bộ đội ta rất khỏe.

MỘT CHỊ GIAO THÔNG GAN DẠ



Chị Bưởi nhận nhiệm vụ khẩn cấp ngay đêm nay phải vượt sông Kinh thầy, chèo công vắn

từ xã lên huyện. Hai bên bờ quãng sông này, giặc canh phòng rất cẩn mật.

Từ sườn đê, chị Bưởi trườn như con rắn lặn xuống tới bờ sông. Trời càng về khuya càng rét.

Chị Bưởi quấn chặt quần áo, công vắn lên đầu, xoa người cho nóng, hít một hơi thật mạnh rồi sẽ nhào người ra sông. Có tiếng máy ca-nô rì rì đi tới. Chị nhăm tính sẽ vượt sông trong mười phút và khi ca-nô tới thì chị đã thoát sang bờ bên kia rồi. Chị đến giữa sông, qua dòng nước xoáy và bắt đầu sang bên kia. Đột nhiên cả mặt sông sáng chói: một chiếc ca-nô lù lù lướt tới. Chị Bưởi bàng hoàng trong giây lát nhưng rồi lại bình tĩnh được ngay. Một mảng bèo trôi đến. Chị vơ lấy khế phủ lên mặt rồi nằm ngửa ra. Đèn pha rọi sáng hai bên bờ sông, sục sạo, tìm tòi. Chị Bưởi nôi lập lờ ngay cạnh ca-nô mà bọn giặc vẫn không biết gì hết. Một lát sau, ca-nô nổ máy chạy, chị Bưởi dằng hoàng bơi sang bờ bên kia. Ạ

Theo NGUYỄN KHAI

Chú thích - Chị Mạc Thị Bưởi, người tỉnh Hải dương là du kích kiêm giao thông viên xã. Khi giặc Pháp chiếm đóng xã, chị tham gia hoạt động chống lại chúng. Bị bắt, chị nhất định không khai, mặc dầu bị tra tấn rất dã man. Cuối cùng, chúng đem giết chị. Chị Bưởi được truy tặng danh hiệu Anh hùng quân đội.

- Sông Kinh thầy: tên một con sông chảy qua tỉnh Hải dương (nay thuộc tỉnh Hải hưng).

ANH HÙNG NÚP BẮN GIẶC PHÁP



Bọn Pháp sắp kéo vào làng. Núp ra sau một cây xoài, ngồi xuống, tên nỏ sẵn. Bọn giặc có một chục đứa. Chúng nhón nhác nhìn ngang, nhìn ngửa, dáo dạt sợ hãi. Chúng kéo nhau vào một nhà. Một lát sau nghe trong nhà có tiếng đập phá âm ầm. Một thằng Pháp thò đầu ra cửa nhìn qua, nhìn lại. Nó bước ra, đi về phía cây xoài, thẳng tới chỗ Núp ngồi. Núp nhìn nó chăm chú, hai mang tai nóng ran. Thằng Pháp vẫn không trông thấy gì. Nó nghênh ngang, ngực lồng lá, mắt xanh lè, giống như một con cọp. Con cọp tới gần rồi, chỉ một bước nữa là nó thấy Núp. Cái mũi súng của nó hếch lên...

Pụt! Núp bắn rồi! Mũi tên trúng vào bụng thằng Pháp. Nó đứng sững lại, khẩu súng rơi

khỏi tay. Nó ngã ngửa ra kêu rống lên như một con trâu bị chọc tiết.

Theo NGUYỄN NGỌC

Chú thích – Anh Núp là xã đội trưởng du kích ở Tây nguyên. Vì có nhiều thành tích chống Pháp, anh được tuyên dương Anh hùng quân đội.

- Xoài: một thứ muỗm.
- Nhón nhác nhìn: nhìn ngang, nhìn ngửa có ý sợ hãi.
- Nhìn chăm chú: nhìn thật chăm chú.

NHỮNG NGỌN LỬA BIẾT CHẠY

Đêm đã khuya. Một tên lính địch đứng gác trong cái chòi con. Nó ngủ gà ngủ gật dưới ánh đèn điện vàng vàng. Bỗng nó choàng dậy, hoảng hốt kêu la. Nó vừa trông thấy hàng chục ngọn lửa đỏ chạy lung tung vào đồn. Nó bắn một phát, những ngọn lửa chạy càng nhanh hơn. Lính trong đồn thấy động, mắt nhắm mắt mở ủa ả cả ra sân.

Những ngọn lửa chạy tản ra, leo lên vách, rúc vào mái tranh. Có ngọn lửa chui cả vào kho lương, kho đạn. Trong nháy mắt, cả đồn địch bốc cháy, đạn nổ vang dậy. Bọn lính xông vào cứu chữa, nhưng đã muộn rồi!

Trong khi đó, ba anh du kích của ta ngồi nấp sau một bụi cỏ cách xa đồn. Các anh khoái chí ngồi trông đồn địch cháy ra tro. Một anh khề nói: «Mưu đốt cháy đồn bằng chuột tằm dầu của anh Hùng khá thật!».

★ GHI NHỚ: Du kích ta có nhiều mưu trí đánh giặc.

DÂN CÔNG TẢI GẠO

(Ca dao kháng chiến)

Trời mưa to không lo ướt áo,
Bồ không che, ướt gạo em lo.
Ra đi làng xóm dặn dò:
Một hai chuần bị đôi bồ che mưa.
Bồ che mưa không lo gạo ướt,
Nhẹ vai gồng chống vượt đường trơn.
Gạo khô gửi tới chiến trường,
No lòng bộ đội, ngon cơm diệt thù.

ANH HÙNG NẤU ĂN



Anh Hoàng Khắc Được làm cấp dưỡng bảy năm liền trong bộ đội. Mỗi lần hành quân, anh thường gánh nặng năm, sáu mươi cân.

Có lần bộ đội hành quân suốt đêm, vừa đến nơi trú quân anh lại lo đi

kiếm củi ngay đẽ nhường anh em khác ngủ

Đến vị trí gần địch, đêm nào anh cũng quay trở lại hậu phương đến chín mười cây số đẽ mua rau tươi. Một lần, đơn vị có ba mươi anh ốm, anh tận tâm săn sóc anh em. Có anh mệt nặng thêm ăn cháo trai. Anh Được hỏi thăm dân, lần mò đến chỗ có trai, mua cho kỳ được đem về mới yên tâm. Khi nổ súng, cả ba mươi anh đều khỏe và ra trận được cả. Ở Điện Biên phủ, có lần các anh nuôi mang cơm ra trận hết, anh Được ở nhà một mình vật chết một con bò, thái hết sáu mươi cân thịt.

Anh Được hết lòng hết sức thương yêu bộ đội, làm cơm dẻo canh ngọt đẽ anh em có thêm sức khỏe đánh giặc. Anh được tặng danh hiệu "người anh nuôi kiểu mẫu" và được tuyên dương Anh hùng quân đội.

Theo ĐẠI ĐỒNG

Chú thích — Danh hiệu: tên người.

— Tuyên dương: nêu rõ thành tích được khen thưởng.

CHÁU LÀ EM THIẾU SINH QUÂN

Bác Hồ ơi!

Cháu là em bé phương xa

Theo anh Vệ quốc xa nhà từ lâu.

Cháu qua sông Đuống, sông Cầu,

Phủ thông, Đèo khách, An châu, Lũng vai.

Qua bao vực thẳm sông dài,
Giúp anh Vệ quốc đánh loài thực dân.
Cháu là em thiếu sinh quân...

NGUYỄN BÁ DẬU

Ghú thích - *Phủ thông, Đèo khách: ở Bắc cạn.*

- An châu: ở Hà bắc.

- Lũng vại: ở Lạng sơn.

TRONG RỪNG MẶN

Trời nắng như đồ lửa. Sau một cuộc hành quân khá vất vả, tiểu đội anh Thịnh đi đến một khu rừng mận, cành lá sum sê mát mẻ. Anh em khát nước lắm. Bi đông của mỗi người đều đã cạn cả. Bản làng thì xa. Tiểu đội bàn nhau định hái ít mận rừng ăn cho đỡ khát, mặc dù mận vẫn còn xanh.

Thịnh đang kiểng chân vít một cành xuống, bỗng có tiếng gọi giật dắng sau lưng. Một ông cụ già ở dưới suối đi lên, vẻ mặt nghiêm khắc nói:

- Các anh không được ăn mận này đâu!

Thịnh và mấy anh em vội xin lỗi cụ:

- Thưa cụ, chúng tôi tưởng là mận rừng kia, không biết là của đồng bào!

Ông cụ đã bỏ đi, còn ngoái cổ dặn lại:

- Không được ăn đâu nhé!

Một lúc sau ông cụ trở lại. Ông gọi tiểu đội đến và bảo:

- Mận rừng ăn xanh độc lắm. Nếu anh em thích ăn mận thì lão xin biếu...

Ông cụ đặt xuống một giỏ mận đầy ắp, quả nào quả ấy tròn to và chín đỏ, chỉ nhìn cũng đã thấy ngon!

*Viết theo truyện Trong rừng mận
(Những kỷ niệm sâu sắc trong đời bộ đội)*

★ GHI NHỚ: Nhân dân rất quý mến bộ đội.

NHỚ ƠN LIỆT SĨ



Chiều mát thầy giáo dẫn cả lớp ra thăm nghĩa trang liệt sĩ ở cánh đồng ven làng. Bác Huy, bí thư chi bộ xã cũng cùng đi. Minh và Thủy mang một vòng hoa nhỏ đi đầu. Thầy giáo đặt vòng hoa

ở trước bệ thờ, giữa nghĩa trang. Một phút yên lặng. Mọi người cúi đầu. Gió thổi nhẹ nhẹ, chỉ nghe gốc thông già kêu vi vu, như một điệu đàn.

Bác Huy quay lại bảo chúng em:

— Các liệt sĩ nằm đây trước kia là bạn chiến đấu của bác. Lúc ấy, các cháu còn chưa ra đời. Hàng ngày, giặc Pháp vào làng đốt nhà, bắt người, cướp của, các liệt sĩ đã anh dũng đánh lại chúng để bảo vệ xóm làng. Các liệt sĩ đánh Pháp là chỉ mong cho xóm làng yên vui, các cháu được sung sướng như ngày nay. X

★ GHI NHỚ: Chúng em đời đời nhớ ơn liệt sĩ.

RA ĐÂY MÀ NGĂM ĐỒNG LÀNG

Dưới đồng bộ đội di cày,
Giúp dân sản xuất hết ngày chưa thôi.
Trên đồng tiếng trống dồn hồi,
Dân quân luyện tập tới trời văn hăng.
Ra đây mà ngắm đồng làng:
Dân làm bộ đội, quân làm xã viên...

Chú thích — Tiếng trống dồn hồi: Tiếng trống đánh nối tiếp nhau hết hồi này đến hồi khác.

★ GHI NHỚ: Quân dân ta đánh giặc giỏi và sản xuất hăng.

CÁI CHÔNG

(Ca dao kháng chiến miền Nam)

Cây tre là cây tre già,
Mai dựng cột nhà, nay tạm làm chông.

Dao ta vừa mới liếc xong,
Ta vót cho nhọn như lòng ta căm.

Yêu làng yêu xóm, chông nằm
Chờ thằng giặc Mỹ, chông nhắm chông đâm...

..

Cây tre là cây tre già
Mai ta làm nhà, nay tạm làm chông...

HẢI LỘC

CHÚ DỤC

Chú là một chiến sĩ du kích miền Nam vô cùng gan dạ. Trong một cuộc chống càn, chú ngày đêm bám sát địch, diệt được chín tên và bắn bị thương một.

Một lần đi công tác, chú Dục bị lọt vào vòng vây của bọn biệt kích. Ba tên ác ôn xông đến vạt ngã chú, dứa cười đầu, dứa dè bụng, dứa ôm chân. Chúng khoái trá nói với nhau:

— Phen này thì hùm thiêng sa hổ nhé!

Nhưng chúng lầm! Lòng căm thù giặc làm chú Dục mạnh như hổ. Chú cắn vào người tên ác ôn đang cười lên đầu chú, làm nó ngã ngựa, chết ngất. Chú vùng dậy, rút chốt lựu đạn. Hai tên ác ôn sợ hãi bỏ chạy, bọn khác đứng gần cũng hốt hoảng nằm rạp xuống. Nhưng lựu đạn

<https://tieulun.hopto.org>

không nỡ. Khi bọn giặc lờm còm bỏ dậy thì chú Dục đã biến mất từ lâu rồi.

Chú thích — *Hùm thiêng sa hổ*: ý nói bắt được một người rất giỏi.

★ GHI NHỚ: Chiến sĩ du kích miền Nam chiến đấu rất anh dũng.

GIẢI PHÓNG QUÂN CHỈ BIẾT CHIẾN ĐẤU KHÔNG BIẾT ĐẦU HÀNG!

Trong một trận chống càn, một chiến sĩ giải phóng quân đã hạ được nhiều lính giặc. Cuối cùng, anh bị mười hai xe lội nước địch bao vây. Anh chỉ còn một khẩu súng lục trong tay với vền vền một viên đạn. Bọn giặc định bắt sống anh nên cố sức kêu gọi anh đầu hàng.

Trước tình thế nguy hiểm, anh giải phóng quân vẫn bình tĩnh như không. Anh đứng lên cầm bi đông nước, ngửa cổ uống một hơi cho thấm giọng rồi đồng dục trả lời:

— Giải phóng quân chỉ biết chiến đấu, không biết đầu hàng!

Nói xong, anh rút súng lục nhắm địch bắn nốt viên đạn cuối cùng. Một xác giặc nữa đổ xuống. Một loạt trung liên của địch điên cuồng nổ liên theo. Anh giải phóng quân hy sinh nhưng đã làm cho kẻ thù khiếp phục.

Chú thích — *Hy sinh*: chết vì việc nghĩa.

★ GHI NHỚ: Giải phóng quân chỉ biết chiến đấu, không biết đầu hàng.

CỘT CỜ HÀ NỘI

Ai đã đến Hà nội
Đi trên đường Điện biên,
Hắn nhìn thấy vút lên
Cột cờ cao vọi vọi.

Lá cờ bay dài rộng
Trên cột thép hiên ngang,
Phấp phới ngôi sao vàng
Giữa trời xanh, gió lộng.

Nhìn cờ thấy Tờ quốc,
Nhìn cờ thấy nhân dân,
Dưới bóng cờ ta bước
Khắp nơi xa, nơi gần.

Ngôi sao vàng chỉ lối
Nền đỏ máu thấm tươi,
Đi trên đường thắng lợi,
Cờ bay vui lòng người.

XUÂN TỬU

ĐỒNG THÁP MUỖI

Hàng năm cứ đến mùa nước, Đồng Tháp muỗi lại bị ngập như biển rộng bao la. Mùa ấy, cá lura từ biển hồ theo dòng nước bạc kéo về sinh con đẻ cái, tạo thành một kho cá vô tận.

Đồng Tháp Mười còn là một vựa thóc khổng lồ! Ngày mùa, lúa vàng trĩu hạt bao phủ khắp cánh đồng. Từng đoàn xuồng chở lúa về nối đuôi nhau xuôi dòng kinh xanh.

Trên bờ kinh cây cỏ tốt tươi xinh đẹp, nào chuối, mía, nào đu đủ, măng cầu bốn mùa thay nhau nở hoa, kết quả.

Ngày xưa, Đồng Tháp Mười là căn cứ chống Pháp của các vị anh hùng dân tộc. Ngày nay, Đồng Tháp Mười vẫn là chiến khu nổi tiếng của đất Thành đồng.

Chú thích — Cá lử: một giống cá ở Nam bộ.

- Biển hồ: tên một cái hồ rất lớn và nhiều cá ở Cam-pu-chia.
- Xuồng: thuyền nhỏ không có mũi.
- Kinh: (kênh) sông đào.
- Măng cầu: quả na ở miền Nam
- Thành đồng: Bắc Hồ tưng miền Nam tên « Thành đồng Tổ quốc ».

ONG ĐÁNH GIẶC

Trời sáng rõ. Một tên lính ngụy mắt nhắm mắt mở đầy chiếc cánh công trại. Hắn thấy lù lù trước công hai bọc tròn tròn, đen đen. Không biết là cái gì, hắn lấy lưỡi lê khế chọc vào hai bọc đó. Một đàn ong vù vù bay ra, nhắm thẳng mặt hắn mà đốt. Hắn kêu la: Ồi! Ồi! Hai má sung vù, buốt thon thót, hắn quay đầu ù té chạy vào trong sân. Đàn ong đuổi theo mỗi lúc

một đông. Toán lính ngụy đang tập thể dục, mình trần trụi trụi cũng làm mỗi cho đàn ong đốt. Chúng bỏ chạy tán loạn, kêu la ầm ĩ. Nhiều tên bị sung vù cả mặt mũi. *hết tươi*

Hai bọc đen đen lù lù ra đây chính là hai tờ ong bầu. Hai bạn nhỏ Hương và Thu tối hôm trước đã mò vào rừng lấy về để ở công trại làm quà cho bọn lính ngụy!

Viết theo phim hoạt họa

« BINH ONG »

Chú thích — Lính ngụy: lính giặc; đây chỉ lính của quân đội tay sai của Mỹ.

ANH HÙNG LAO ĐỘNG PHẠM NGỌC THẠCH

Tại Viện chống lao Hà nội, bác sĩ Phạm Ngọc Thạch luôn luôn theo dõi, chăm sóc bệnh nhân. Có những trưa hè nóng nực, những đêm đông rét buốt, bác sĩ đã bỏ cả giấc ngủ, bỏ cả bữa ăn khi thấy bệnh nhân đau đớn, mê man. Những lúc đó bác sĩ tự tay tiêm thuốc cho người ốm, lắng nghe từng hơi thở và ngồi hàng giờ bên người ốm để theo dõi bệnh.

Có những bệnh nhân quá yếu, cần phải được tiếp máu. Bác sĩ Thạch không do dự, đã tự ý cho máu mình để cứu bệnh nhân.

Ngày đêm tận tụy với người ốm, bác sĩ đã làm đúng lời Hồ Chủ tịch dạy: « Thầy thuốc giỏi kiêm mẹ hiền ».

Trong Đại hội liên hoan các anh hùng chiến sĩ thi đua công nông binh toàn quốc năm 1958, bác sĩ Phạm Ngọc Thạch đã được vinh dự Chính phủ tặng danh hiệu Anh hùng lao động.

LẤY THÂN MÌNH LÀM GIÁ SÚNG

(Chuyện kể lịch sử)



Dịch lại liều mạng xông lên.

Tôi ra lệnh:

— Đồng chí Pù, bắn về phía trái!

Pù quay trung liên lại, nhưng mãi không thấy bắn.

— Báo cáo, tầm súng thấp quá không bắn tới

Bỗng thấy Bế Văn Đàn nhào lên mặt công sự. Anh lao về phía Pù, quỳ xuống, lôi khẩu trung liên kê lên lưng, hai tay ghì chân súng, mồm thét:

— Bắn... bắn!

Đứng tầm súng, Pù nghiêng rãnh bóp cò. Hàng loạt dịch ngã xuống. Một viên đạn trúng lá chắn, khẩu trung liên đổ văng về một bên. Đàn vội lôi súng kê trên lưng. Ngay lúc đó, một viên đạn khác xuyên qua vai Đàn. Pù vội kéo Đàn xuống công sự, nhưng anh đã chồm lên và thét:

— Kê súng lên! Bắn... bắn!...

Trên lưng Đàn khẩu súng lại nổ rền. Nhưng sức anh đã đuối. Mình đầm máu, anh nghiêng rãnh, cố chịu đựng sức giật của súng để cho đường đạn khỏi đi chệch hướng.

Hàng ngũ giặc rối loạn. Nhiều tên bỏ chạy.

— Đồng chí Pù, kéo Đàn xuống công sự!

Tôi vừa ra lệnh thì một viên đạn thứ hai lại xuyên qua trán Đàn. Anh gục xuống...

Đàn đã hy sinh. Nhưng đợt tấn công của địch cũng hoàn toàn thất bại.

Theo NGUYỄN TRỌNG QUỲNH

Chú thích — Cuối 1953, Pháp nhảy dù xuống Điện biên phủ. Quân của chúng đóng ở Lai châu vội vã rút về để phối hợp với quân nhảy dù. Bộ đội ta được lệnh đuổi theo diệt địch. Tới Mường Pồn, cách Điện biên phủ 30 cây số, một đơn vị nhỏ của ta đã gan dạ đánh bại nhiều đợt tấn công của địch. Trong trận này, Bế Văn Đàn, một thanh niên 22 tuổi, người Cao Bằng, đã anh dũng lấy thân mình làm giá súng để cho đồng đội bắn quân thù. Anh đã được truy tặng danh hiệu Anh hùng quân đội.

EM BÉ HUYỆN LỆ THỦY

(Chuyện kể)

Huyện Lệ thủy có một em bé, em còn bé lắm. Em bé chưa được chín tuổi. Nhà nghèo, nên em phải đi ở chăn trâu. Suốt ngày, người và trâu lang thang ngoài đồng. Ngày nào cũng vậy, em bé trông thấy Tây vào các làng rồi lòi từ trong làng ra bao nhiêu đồ đạc, lại còn trói người mang theo. Đằng sau lưng chúng, hàng đoàn người chạy theo kêu khóc và những đám lửa cháy nhà dương bốc lên rừng rực. Bọn Tây cứ thản nhiên đi dăng dăng từ cánh đồng này sang làng kia, từ làng kia sang cánh đồng này. Mặt mày chúng hàm hàm hung ác. Chúng kéo theo biết bao là của cải và người bị bắt, chúng dè dặt sau lưng những người kêu khóc và những đám cháy nhà. Tại sao vậy? Em bé tự hỏi. Rồi em bé lại tự trả lời: tại thằng Tây ác quá!

... Sớm kia, em bé ra đồng chăn trâu như mọi ngày. Trên đường cuối xóm, em bé gặp hàng trăm bộ đội dương tập hợp. Đó là một đơn vị quân ta vào chiến đấu trong vùng tạm chiếm. Bấy nay nhân dân hằng khao khát mong chờ, cho nên bộ đội đi đến đâu, ai trông thấy cũng vui mừng khôn xiết.

Em bé cũng rất vui. Nhưng vừa gặp các anh bộ đội đây, khi ra đến lối đầu cánh đồng thì em bé lại gặp một tiểu đội lính Pháp đi tuần qua. Cũng như thường lệ, mỗi ngày bọn Pháp đi tuần các làng từ sáng đến xem đêm qua Việt mình có về làng nào không.

Gặp em bé, bọn giặc hỏi:

— Có thấy Việt mình trong làng không?

Em bé lưỡng lự. Quả tình em đã thấy rất nhiều Việt mình trong làng. Bấy giờ thì em lại thấy chỉ có bảy tên Pháp dương đi đây. Việt mình thì nhiều, mà Pháp thì ít. Em bé so sánh rồi đoán: các anh bộ đội đông như thế, nếu các anh thấy được vài thằng Pháp như thế này, chắc các anh ấy chỉ cho chúng ăn vài phát súng thì chúng chết ngóm cả.

Nghĩ thế, em bé nhanh nhẩu trả lời:

— Có thấy Việt mình.

— Ở đâu?

— Trong xóm kia.

— Nhiều không?

— Có hai người Việt mình.

— Đưa các quan đến chỗ có hai Việt mình...

Chúng ra lệnh cho em bé như thế. Em bé lại nhanh nhẹn buộc trâu vào gốc cây ven đường, rồi ngoan ngoãn dẫn toán lính Pháp vào xóm.

Em đưa chúng đi thẳng đến chỗ em gặp bộ đội lúc nãy.

Em bé vừa đi vừa lo. Bộ đội đâu? Bộ đội có trông thấy lính Pháp vào đây mà bắn trước nó không? Em đưa bọn lính Pháp vào xóm thế này có phải không? Có được không? Em vừa đi vừa lo.

Nhưng, có điều em không biết, là các anh bộ đội gác bí mật ở đầu xóm đã chạy báo cho đơn vị biết bọn Pháp đang vào xóm. Và đơn vị đã chuẩn bị đánh lại rồi.

Bọn Pháp đã vào tới giữa xóm. Lập tức, bộ đội nấp trong bụi tre lia liên thanh ra. Nghe tiếng súng, em bé vội nằm sấp xuống. Em đã có kinh nghiệm tránh đạn. Em nhắm mắt lại. Trên đầu em, đạn bay vun vút và tiếng nổ đinh tai.

Một lát sau, em bé nhìn lên. Cả bọn Tây nằm chết ngổn ngang xung quanh. Các anh bộ đội đã xúm đến. Các anh hỏi em bé:

- Tây nó bắt được em à?
- Không phải.
- Sao em lại đi với nó?
- Em đưa nó vào đây để các anh bắn đấy!

Lược trích truyện của
TÔ HOÀI

Chú thích — Huyện Lệ thủy ở tỉnh Quảng bình.

NGƯỜI THIẾU NIÊN ANH HÙNG CỦA NÚI RỪNG PO-LÂY-ME

(Chuyện đọc)

Lúa chín vàng trên rẫy, lúa rơi rụng xuống đất. Nhưng ở nhà, Kơ-long không có một hạt cơm trong bụng. Bọn địch ác quá, không cho dân làng lên rẫy lấy lúa. Cha mẹ Kơ-long chết đói...

Kơ-long không khóc. Kơ-long căm thù giặc, xin vào du kích. Nhưng cán bộ bảo: "Kơ-long còn nhỏ, chưa làm được". Kơ-long lại về nhà. Anh tự làm bẫy, vót chông và tên. Có một lần, năm tên biệt kích chui vào rừng bị trúng chông và tên nổ tầm thuốc độc của Kơ-long, chết không kịp ngáp.

Từ đó, Kơ-long được vào du kích. Kơ-long nhanh chóng trở thành một chiến sĩ đánh mìn dũng cảm và mưu trí trên đường Po-lây-me.

Có lần đi phục kích, Kơ-long được giao một khẩu súng trường. Kơ-long đã hạ nhiều tên địch. Sau đó, đội du kích được lệnh rút lui. Kơ-long bị thương ở chân, máu ra nhiều nhưng anh vẫn ráng nằm lại. Bọn địch tưởng du kích đã rút hết, lơ lơ đứng dậy. Lập tức Kơ-long ném quả lựu đạn cuối cùng, giết thêm vài tên địch nữa.

Khi Kơ-long lần về tới đơn vị, mọi người rất mừng rỡ vì tưởng Kơ-long đã chết. Một anh hỏi:

— Em không nghe lệnh rút à?

Kơ-long vẫn thản nhiên cười, nhìn các anh đáp:

— Em nghe chứ! Nhưng em đề các anh rút trước, em ở lại bảo vệ... Các anh mà chết đi thì không ai lãnh đạo xã mình.

Lược trích cuốn

“Tuổi trẻ chống Mỹ cứu nước”

Chú thích — Kpa Kơ-long, dân tộc Gia rai là tiểu đội trưởng trình sát bộ đội địa phương tỉnh Gia lai (miền Nam Trung bộ). Anh đã tham gia chiến đấu từ nhỏ và lập được nhiều thành tích. Năm 1967, anh được tuyên dương Anh hùng quân đội.

CÁI GÌ QUÍ NHẤT?

(Chuyện đọc)

Hùng, Quí và Nam thân nhau như ba anh em ruột. Hôm nào đi học, các cậu cũng bàn với nhau về bài vở. Hôm nay, ba cậu đang tranh luận xem cái gì là quý nhất. Hùng nói: «Quí nhất là lúa gạo chứ gì? Các cậu có thấy ai không ăn mà sống được không? Vì vậy, lúa gạo là quý nhất!».

Quí và Nam vừa nghe xong cho là có lý. Nhưng đi được mười bước, Quí vội reo lên: «Ấy! Cậu Hùng nói không đúng. Quí nhất là vàng cơ! Người ta đã chẳng nói quí như vàng dấy là gì! Có vàng là mua được lúa gạo!». Quí vừa dứt lời, Nam tiếp ngay: «Lúa gạo cũng không quí nhất, vàng cũng không quí nhất. Quí nhất là thì giờ. Thầy giáo đã dạy chúng ta: thì giờ quí hơn vàng bạc dấy là gì! Có thì giờ thì làm ra được lúa gạo, làm ra được vàng bạc!».

Cuộc thảo luận càng gay go, mỗi người một lý, không ai chịu ai.

Hùng nói: «Vàng bạc và thì giờ của các cậu chắc nuôi sống được người dấy!».

Quí vẫn lại: «Lúa gạo và thì giờ ai mà chẳng có. Chỉ có vàng là ít người có thôi. Vàng quí lắm».

Nam vẫn bình tĩnh nói: «Này nhé! Lúa gạo, vàng bạc hết còn có thể làm ra được, chứ thì giờ đã qua đi thì không ai lấy lại được nữa!».

Cuối cùng, ba cậu đồng ý đến hỏi thầy giáo. Giờ học chưa tới, thầy giáo đang đứng ở giữa sân. Ba cậu bước lại chào thầy và kể cho thầy nghe cuộc bàn cãi vừa qua.

Nghe xong, thầy mỉm cười và khen: «Các em bàn một chuyện hay dấy!».

Thầy nói tiếp: «Lúa gạo cũng quí vì biết bao mồ hôi của nông dân mới làm ra được. Lúa

gạo nuôi sống người nên chúng ta phải quý từng hạt gạo. Em Quý nói vàng quý cũng đúng, vì vàng rất hiếm và đắt. Còn em Nam cho thì giờ quý cũng đúng vì thì giờ qua rồi thì không lấy lại được nữa. Vì vậy, chúng ta không nên lãng phí thì giờ.

Nhưng các em muốn biết cái gì quý nhất phải không? Lúa gạo, vàng bạc, thì giờ đều không phải là quý nhất. Ai làm ra lúa gạo, vàng bạc, ai biết dùng thì giờ? Đó là người lao động. Không có sức lao động thì lúa gạo cũng không có, vàng bạc cũng không có, tất cả mọi thứ đều không có và thì giờ sẽ trôi qua một cách vô vị. Cho nên, sức lao động mới là đáng quý nhất, các em ạ.

N. và M.

Chủ đề: **THIẾU NHI**



QUÊ HƯƠNG KIM ĐỒNG

Làng Nà mạ chạy dài giữa hai dãy núi đá cao vút. Chính nơi đây Kim Đồng đã sinh ra, lớn lên, chiến đấu và hy sinh cho cách mạng.

Đây là đồi Thoong mạ, nơi tổ chức buổi lễ thành lập Đội thiếu nhi cứu quốc đầu tiên. Ngay đầu bản, cây ổi ngày xưa vẫn còn đó. Đây là chỗ Kim Đồng hàng ngày vẫn treo lên canh gác. Trên sườn núi, những con đường dốc xưa dùng làm đường giao thông bí mật của Kim Đồng. Dưới chân núi, mộ Kim Đồng xây cạnh hai cây cò thụ.

Ngày nay, quê hương Kim Đồng đang tiến lên chủ nghĩa xã hội. Các em thiếu nhi ở đây đang noi gương Kim Đồng ra sức học tập và lao động để sau này góp phần mở mang quê hương và xây dựng nước Việt nam yêu quý.

Chú thích — Nà mạ : trong huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng.

CHIẾC VÒNG BẠC

Một lần, hồi còn ở Pắc bó, Bác chuẩn bị đi công tác... Có mấy em bé quanh vùng, hôm ấy cũng đến chơi với Bác như thường lệ. Các em rất thích được đeo vòng bạc. Một em nhờ Bác

mua cho một chiếc. Em chỉ nói qua thế thôi, rồi chào Bác trước khi Bác lên đường.

Lần ấy, Bác đi công tác rất lâu. Hơn hai năm sau, Bác mới trở về.



Mọi người mừng rỡ đón tiếp, hỏi thăm sức khỏe của Bác, không ai còn nhớ đến lời đề nghị của em bé mấy năm trước. Nhưng Bác vẫn nhớ, Bác lấy trong túi ra một chiếc vòng bạc và gọi em bé ấy tới, trao cho em chiếc vòng mà em đã nhờ mua... Lúc đó em bé đã lớn lên nhiều.

★ GHI NHỚ: Bác Hồ luôn luôn nhớ đến thiếu nhi.

TIẾNG MÁY

Nhớ một sớm nao
Tôi vừa trở dậy,
Bỗng nghe tiếng máy
Ngoài xa vọng vào.
Máy cày sinh sịch
Đang đi về làng,
Chao ôi là thích!
Tiếng máy vang vang...
Máy tiến ra đồng,
Đường cày thẳng tắp
Đò dài luống đất
Vạch đến chân trời.
Bay giờ có ai
Hỏi: «Thích gì nhất?»
Tôi khắc trả lời:
- Thích lái «trâu sắt».

BÙI MINH QUỐC

Chú thích - Tôi khắc trả lời: tôi trả lời ngay, không phải suy nghĩ gì nữa.

- «Trâu sắt»: chỉ cái máy cày.

★ GHI NHỚ: Lớn lên, em rất thích được lái máy cày.

BỐN CHÁU BÁC HỒ Ở THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Năm 1949, giữa thành phố Sài Gòn có bốn em nhỏ bị địch bắt giam vì đã cả gan ném lựu đạn đề giết ba thằng Tây. Bọn mật thám bắt các em đề tra tấn.

★ Trong phòng hỏi cung, có một bức ảnh Hồ Chủ tịch chúng vừa lục soát được ở xóm Ga đem về. Bốn em nhỏ bước vào phòng, trông thấy ảnh Bác, bèn tự động xếp hàng, kính cẩn chào. Bọn mật thám trở mắt ngạc nhiên và kêu lên: «Mấy thằng nhỏ này đảo đề thực, chúng dám chào Hồ Chí Minh!»

Một tên khét tiếng hung ác lên giọng dụ dỗ. Nhưng các em nhất quyết không khai.

Một tên khác hỏi: «Tên chúng bay là gì?»

Bốn em khai rằng: «Chúng tôi là Hồ Chí Trung, Hồ Chí Dũng, Hồ Chí Thắng, Hồ Chí Cường, đều là cháu Bác Hồ Chí Minh».

Bọn giặc không hỏi được gì thêm, đành phải giam các em vào ngục.

Chú thích - Thành phố Hồ Chí Minh: tên thành phố Sài Gòn đặt sau Cách mạng tháng Tám.

- Đảo đề: ở bài này ý nói gan dạ, không biết sợ hãi.

<https://tieulun.hopto.org>

GIÚP BẠN

Vừa rồi Lâm sốt mất hai ngày, phải nghỉ học. Hôm nay Lâm đã khỏi hẳn. Lâm sang nhà Hoàng để chép lại bài học.



Lâm và Hoàng ngồi dưới bóng cây buri, dùng chiếc chõng tre làm bàn. Hoàng đọc thông thả từng tiếng cho Lâm chép. Tay Lâm còn yếu. Lâm chép được một bài đã thấy bàn tay mỏi nhừ. Hoàng đòi vở chép hộ Lâm. Hoàng viết nắn nót, cẩn thận như khi viết vào vở mình. Hoàng nhắc lại cho Lâm nghe những lời cô giáo đã giảng.

Học xong, Hoàng kể lại cuộc vui liên hoan tối thứ bảy. Đội chị Mai hát múa rất hay. Toán anh Hùng diễn kịch vui lắm, Lâm nghe thích quá, cười luôn.

Gió thổi nhẹ thoang thoang mùi hoa buri. Lâm thấy khoan khoái, khỏe hơn lúc ở nhà. Khi Lâm ra về, Hoàng dặn: « Sáng mai, Lâm sang rủ Hoàng đi học nhé ».

★ GHI NHỚ: Bạn bè nên yêu mến và giúp đỡ lẫn nhau.

ĐI VÀNG VỀ XANH

Ngoan nhé, chú Bê vàng,
Ta dắt đi ăn cỏ,
Bốn chân bước nhịp nhàng,
Nước sông in hình chú.

Không ăn nhầm phải lúa,
Không giẫm xuống ruộng màu,
Bê mình ngoan đấy chứ,
Ai nỡ đánh Bê đau!

Bê cứ ăn, cứ ăn,
Ta vơ vãi bó lá
Dem về ủ phân xanh,
Nhờ lưng Bê tí nhá!

Trở về, qua khúc sông
Chú Bê ta la lũng;
- Lúc đi, lông vàng mượt
Lúc về xanh cả lũng!

THY NGỌC

CHỈ ĐƯỜNG

Hội và các bạn đang chơi dưới bóng cây mít.
Chợt nghe có tiếng người gọi. Hội nhánh nhau
chạy ra. Ngoài cổng, một bà cụ đang bắn khoăn
dứng chờ.

Thấy Hội, bà hỏi:

- Về làng Chap đi đường nào hờ cháu?

Biết bà cụ lạc đường, Hội dắt tay bà cụ đi trở
ra. Đến dầu làng, em chỉ về phía trước mặt:

- Làng Chap ở chân đồi kia bà ạ! Chỗ có
nhiều bụi mai ấy. Cứ đường này bà đi, không sợ
lạc nữa.

Hội còn dịnh dẫn bà đi thêm một đoạn nữa,
nhưng bà gật đi và âu yếm bảo Hội:

- Cháu về thôi, bà biết đường rồi. Thật là
may mắn gặp cháu, nếu không, bà còn lạc nữa.

★ GHI NHỚ: Chúng em sẵn sàng giúp đỡ người già.

TẤN CÔNG HANG CHUỘT

Ngày chủ nhật, thiếu nhi thôn Trung rủ nhau
đi tấn công các hang chuột. Các em ăn mặc gọn
ghẽ. Em mang bẫy, em mang rơm. Có em mang
theo cả chó săn và lưới.

Quanh ruộng lúa xanh, nhóm xung phong
đi tìm, sục các hang chuột. Vừa tới góc ruộng
các em tinh mắt nhìn thấy một cái hốc lần sau
dám cỏ. Một con chuột lông mượt, thập thò ở
miệng hốc. Nghe tiếng động, nó thụt ngay vào
hang. Hang chuột đã bị lộ. Thế là trong cánh
đồng nổi tiếng reo hò âm ĩ. Chỗ này đặt bẫy,
đặt lưới trước cửa hang, chỗ kia dốt rơm, quạt
khói hun chuột. Chuột chạy ra xô vào lưới, vào
bẫy, hai mắt lơ lảo run sợ. Con nặc nhảy bỏ
xuống nước đều bị chó săn cắn chết ngay.

Đoàn quân đã thắng lợi. Hàng trăm con chuột
bị tiêu diệt. Cây lúa rung rinh trước gió tươi
cười tiễn chào đoàn thiếu nhi ra về.

★ GHI NHỚ: Thiếu nhi tiêu diệt chuột phá hại hoa màu.

KÉO SỢI

Trăng sáng tỏ như ban ngày. Gió thổi hiu hiu
mát dịu. Thiếu niên trông xóm tập hợp nhau lại

kéo sợi ở nhà bạn Liên. Các em bắt đầu thử xa. Tay xa quay mấy vòng, mũi xa quay tít. A! Xa tốt lắm, xa quay đều và êm! Những bàn tay xinh xinh kéo sợi trắng muốt. Liên nói:



— Các bạn ơi, chúng ta thi đua kéo nhANH, kéo đều, kéo nhỏ nhé!

Vừa dứt lời, các xa bắt đầu chay. Con cúi trắng muốt buộc thành từng bó với dây. Các em kéo những sợi vừa sắn, vừa nhỏ. Chẳng mấy chốc mỗi người đã kéo đầy một búp trắng bóng. Các em vừa kéo sợi, vừa hát đồng ca. Tiếng hát vang khắp sân, làm quên cả mệt mỏi.

Chú thích — Cúi: miếng bông to bằng ngón tay và dài dùng để kéo ra sợi.

CON MUƠNG MỜI ĐÀO

Con muơng hợp tác mới đào,
Nước trong và mát chảy vào ruộng xanh.
Bao ngày công chị, công anh,
Công cô, công bác, mới thành đồng muơng.
Theo bờ muơng đến trường em học,
Trở về nhà, theo dọc bờ muơng.
Em nhìn mặt nước sáng gương
Thấy mây soi bóng, thấy đường em đi.
Con chuồn kim bé tí ti
Đậu lả ngọn cỏ, nghĩ gì chuồn ơi?
— Có muơng dầy nước dầy rồi,
Ruộng dầy lúa gạo, dầy nồi cơm ngon.

THY NGỌC

Chú thích — Chuồn chuồn kim: một loại chuồn chuồn rất bé.
— Đậu lả: Đậu thấp là là

BẠN ĐỀ DỪNG CẮM

Bình thân mến,
Hôm nay mình viết thư kể cho Bình chuyện “Bạn Đề dừng cắm”. Đề cùng học lớp Ba trường Thanh trì với mình. Hôm 14 tháng năm, bốn bạn Hồng, Chuối, Kinh, Thọ rủ nhau xuống tắm ở đầm Gạch. Chẳng may hai bạn bị trượt xuống vùng sâu, hai bạn kia bơi ra cứu nhưng cũng bị ~~chìm~~ ^{chìm} nốt. Lúc này Đề đang thả trâu gần đấy nghe tiếng kêu, Đề ~~không~~ ^{không} sợ nguy hiểm, nhảy ngay

<https://tieulun.hopto.org>

xuống, lần lượt ~~đến~~ được cả bốn bạn. Đề kể lại rằng khi ~~đến~~ đến bạn thứ ba và thứ tư thì Đề mệt quá; nhưng Đề ~~không~~ quên lời Bác Hồ dạy, Đề càng thêm quyết tâm. Mấy ngày sau Đề bị ~~chết~~ nay đã ~~chôn~~.

Biết chuyện Đề, Bác Hồ tặng Đề một huy hiệu của Người và Đề ~~được~~ đi dự trại hè của thiếu nhi Liên xô, Bình ạ.

Đọc thư này, chắc Bình rất sung sướng vì chúng ta đã có những người bạn gan dạ và dũng cảm như vậy.

THANH

THÊM NHẸ THÊM VUI

Chiếc xe bò chở cát
Trên đường xa vời xa,
Giữa trưa hè nắng rất
Lăn bánh về thôn ta.
Bác ơi, xây gì đó?
Trường học, nhà hộ sinh?
Hay xây nhà văn hóa
Cho hợp tác xã mình?
Mồ hôi ròng trên trán,
Dừng nghỉ chút, bác ơi!
Cháu cùng đây với bác
Cho thêm nhẹ thêm vui...

ĐÌNH HẢI

Chú thích - Xa vời: xa lắm.

TÌNH BẠN

...Thiếu nhi Đức cũng yêu mến thiếu nhi Việt nam lắm.

Có hai bạn thiếu nữ Đức ngày nào cũng đến chơi với chúng em và dạy chúng em múa hát. Hôm chúng em sắp về, các bạn cũng đến chơi; thấy chúng em sửa soạn ba-lô quần áo, các bạn vội hỏi:

- Bao giờ về?

Chúng em trả lời bằng điệu bộ:

- Tí nữa chúng tôi về.

Thế là các bạn cuống cả lên, chạy chỗ này, chỗ khác, rồi rít tìm quà tặng. Huy hiệu có nhiều quá rồi, hai bạn ấy không thích cho nữa.

Tìm mãi không có gì, các bạn chạy về lều mình, lấy cái kéo đến. Rồi không ngần ngại, các bạn ấy đưa kéo lên cắt xoẹt luôn một mớ tóc vàng, gói lại trong tờ giấy trắng đưa cho chúng em.

Món quà kỷ niệm ấy, đến nay chúng em vẫn còn giữ.

NGUYỄN ĐỨC HIỀN

Chú thích - Câu chuyện xảy ra ở Béc linh.

MỘT BUỔI HỌP

Trời sẩm tối. Mặt trăng nhô lên khỏi ngọn cây. Các em thiếu niên trong thôn đã đến đông đủ. Các em ngồi thành vòng tròn, bóng in trên

sân gạch. Những bài đồng ca quen thuộc vang lên, xen lẫn tiếng vỗ tay rầm rập. Buổi sinh hoạt tờ bắt đầu.

Em phân đội trưởng báo cáo:

«Chúng ta diệt được ~~chó~~ chuột nhất xã. Về học tập, bạn nào cũng được ~~điểm~~ điểm trung bình. Chúng ta lại đoàn kết, ~~không~~ cãi cọ, nhậu. Phân đội ta được xã cho là phân đội nất keon. Báo cáo vừa dứt, tiếng hoan hô vang dội, tiếng trống ếch đập «thùng thùng».

Tiếp đến cuộc thảo luận về tổng vệ sinh trong thôn đề hướng ứng phong trào «Ban làng, hồng ruộng». Hàng chục cánh tay giơ lên: «Xin có ý kiến». Các đội viên thảo luận sôi nổi. Từng tiểu đội phân công phụ trách quạt đường xóm. Em này xung phong mang cuộc xềng, em kia nhận mang chổi, mang thùng.

Trăng lên khá cao. Cuộc họp tan, các em mới vui vẻ chia tay ra về.

Phá VƯỜN RAU

Mai phá chiếc cánh cửa vườn rồi đập chặt ra tường trần trần vườn, em nhớ phá âm liếp cần thật meo meo ông dặn dề cho gà hào vào vườn phá rau.

Mai nhìn quanh, vườn rau xấu quá. Rau giền, rau muống được mưa, héo quá quá. Ông em đang lúi húi phá lại góc rào nhìn ra ngõ. Mai



lại gần mấy luống rau nhỏ màu tím nhất nhìn thật kinh Em rất ưa phá hoa màu phá giống trên chờ em phá hoa chân trên em đào Tết. Em ngồi xuống ruộng lát cho từng gốc cà. Làm xong, em ngồi cái lọ sành xuống ao ở cạnh vườn, cho nước đổ. Vừa phá và chú y tìm những que tre, que nứa đề quạt trên hàng rào cho đông hắt eo.

Sáng nào trước khi đi học, Mai cũng ra vườn phá cho cà. Nất vườn.

ĐÀO CỬ MÀI

Mới sáng tinh mơ, Cầm và Lai đã vào rừng đào củ mài. Con dao quắm lưng lẳng sau lưng, cái thừng lưới sáng nằm trên vai. Hai anh em

đi một thời dài. Càng đi, cây cối càng um tùm, dây rợ chẳng chịt.

Tìm thấy dây củ mài, Cầm và Lai hì hục đào. Mồ hôi chảy ròng ròng trên trán. Hai em đào hết dây này đến dây kia. Có dây được lưng móm củ dài và mập. Có dây chỉ được dăm bảy củ khẳng khiu.

Ánh nắng đã chênh chếch đỉnh đầu. Các em nghỉ ngơi cho ráo mồ hôi, rồi ra suối tắm. Dòng nước trong veo, mát rượi làm cho các em hết mệt.

Gánh củ mài kiu kịt trên vai, các em bước đi thoăn thoắt. Sắp về tới bản, Cầm bảo Lai:

— Ở nhà, chắc mẹ đã đặt nồi lên bếp rồi nhỉ!
Em bé trông thấy củ mài ngon bõ, tha hồ mà thêm ăn.

Chú thích — Móm (tiếng địa phương): tàu cọt có cả cuống là uốn sâu như cái thúng để đựng, cuống uốn cong làm quai.

— Bản: làng ở miền núi.

— Mẹ: mẹ.

— Dao quắm: dao cong mũi, thường dùng ở miền núi.

BẮT SÂU

Mẹ Sinh ở vườn về. Bà vừa đi vừa nói: «Rau tốt thế mà sâu ăn cả lá».

Sinh cùng chị Mai ra xem. Ở giữa luống, lá mấy cây cải to thủng lỗ chỗ. Có lá bị nhấm rỗ xung quanh. Chị Mai phen nản: «Giống sâu phá hại thật!». Chị tìm thấy một con sâu nhỏ nằm phía

dưới một tàu cải. Chị chỉ cho Sinh xem rồi hai chị em cùng bắt sâu. Thình thoảng Sinh lại reo lên: «A, đây một chú!». Chả mấy chốc Sinh đã bắt được hàng chục con sâu bỏ vào ống bơ. Chị Mai đem ra góc vườn chôn cho tiết giống sâu phá hại. Một con cóc nhảy qua chân Sinh, chị Mai bảo: «Chú ấy cũng hay bắt sâu giữ rau cho ta đấy em ạ».

CÙNG VUI CHƠI

Ngày đẹp lắm bạn ơi!

Nắng vàng rải khắp nơi,

Chim ca trong bóng lá,

Ra sân ta cùng chơi.

Quả cầu giấy xanh xanh,

Qua chân tôi, chân anh,

Bay lên rồi lộn xuống,

Dạo từng vòng quanh quanh.

Anh nhìn cho tỉnh mắt,

Tôi đá thật dẻo chân,

Cho cầu bay trên sân,

Dừng đề rơi xuống đất.

Trong nắng vàng tươi mát,

Cùng chơi cho khỏe người,

Tiếng cười xen tiếng hát,

Chơi vui, học càng vui.

★ GHI NHỚ: Chơi vui, học càng vui.

<https://tieulun.hopto.org>

gã con

THIẾU NHI MIỀN NAM NHỚ BÁC HỒ

... Đêm nằm cháu những chiêm bao
Ngày vui thống nhất Bắc vào miền Nam.
Cồng chào dựng chập đường quan,
Bác đến đình làng, Bác đứng trên cao
Bác cười thân mật biết bao,
Bác dặn đồng bào, căn kẽ từng câu.
Ung dung Bác vượt chòm râu,
Bác xoa đầu cháu, Bác âu yếm cười.

THANH HẢI

Chú thích - Đường quan: đường cái lớn.

- Căn kẽ: kỹ lưỡng, rõ ràng.

★ GHI NHỚ: Thiếu nhi miền Nam luôn nhớ Bác Hồ. Các em rất mong đến ngày thống nhất đất nước, Bác Hồ vào Nam, các em được đi đón Bác.

CHÚ MÈO CON

Nắng ấm, sân rộng và sạch, Mèo con chạy giỡn hết góc này đến góc khác, hai tai dựng đứng lên, cái đuôi ngoe nguẩy. Chạy chán, Mèo con lại nép vào một gốc cau, một sợi lông cũng không động: nó rình một con bướm đang chập chờn bay qua. Bỗng cái đuôi quất mạnh một cái, Mèo con chồm ra. Hụt rồi!...

... Mèo con nhảy một cái thật cao theo bước rồi cuộn tròn lăn lông lốc giữa sân, cho

lúc chạm bịch vào gốc cau. « Rì rào, rì rào, con mèo nào mới về thế? » - Cây cau lắc lư chồm lá trên cao tít hỏi xuống. « Rì rào, rì rào, chú bé leo lên đây nào ». Mèo con ôm ngay lấy thân cau trèo nhanh thoăn thoắt. « Rì rào, rì rào, ở



chú trèo khá dầy ». Mèo con ngửa vuốt, cào cào thân cau sồn sột. « Ấy, ấy, chú làm xước cả mình tôi rồi. Đề vuốt sắc mà bắt chuột chứ! ».

Mèo con tiu nguyễn cúp tai lại, tụt xuống đất. Rì rào, rì rào, chồm cau vẫn lắc lư trên cao.

Mèo con lại nằm dài sưởi nắng và ngẫm nghĩ.

NGUYỄN ĐÌNH THI

<https://tieulun.hopto.org>

MẸ ỒM

I

U ồm nằm nhà
Không ra đồng được,
U đắp kín chăn
Mặt quay vào vách.

Em vẫn đi học
Trường xa càng xa
Người em ở lớp,
Lòng em ở nhà.

U uống thuốc chưa?
Hạ rồi cơn sốt?
Vắng vẻ một mình,
U vui sao được!

Buổi học dài quá,
Mãi mới trống về,
Em vội ra trước,
Bỏ cả bạn bè.

Em vượt con đê,
Theo đàn cò trắng,
Thiếu u, trên đồng
Nhiều người, vẫn vắng...

(còn nữa)

MẸ ỒM (bài tiếp)

II

Mồ hôi ướt trán,
Em bước càng mau;
Bướm bay mặc bướm
Em thềm bắt dâu!

Em vừa đến cửa
Đã gọi «U ơi!»
U cố quay lại
Nhìn em mím cười.

Củi lửa nhen rồi,
Nấu nồi cháo trắng,
Đập trứng, bỏ hành,
U ăn ngon lắm!

Ghét cái bệnh tật
Làm u mệt người,
Dừng ai ốm cả
Là vui nhất đời!

Lược trích thơ của PHẠM HỒ

TỤC NGŨ

Yêu đạo đức

- Khen nết hay làm, ai khen nết hay ăn.
- Cái nết đánh chết cái đẹp.
- Tốt danh hơn lành áo.
- Đường đi hay tối, nói dối hay cùng.
- Đói cho sạch, rách cho thơm.

HẠT DẸ TRỪNG KHÁNH

Huyện Trùng khánh đầu đầu cũng có hạt dẻ. Dẻ nhiều vô kể trên đường đi Pò tấu. Dẻ mọc thành rừng ở xã Quảng thành. Cây dẻ không cao lắm nhưng cành lá tươi tốt, sum sê tỏa bóng.

Về mùa xuân, dẻ ra hoa; đến mùa thu thì kết quả. Quả dẻ trông như chùm gai, lúc chín, rụng xuống đất. Dùng cái cặp nhẹ nhàng tách chùm gai ra, ta sẽ lấy được hạt dẻ màu nâu mịn, to bằng ngón chân cái. Nhận hạt dẻ vàng óng như sáp ong mật.

Hạt dẻ ăn vừa bùi, vừa béo và ngọt. Dem trộn hạt dẻ với cơm, ta có món ăn rất quý. Hương vị đặc biệt của nó, ai đã từng nếm qua thật khó mà quên được.

Chú thích - Trùng khánh: một huyện của tỉnh Cao bằng.

★ GHI NHỚ: Hạt dẻ Trùng khánh vừa bùi vừa béo.

CON CHIM NHỎ

(Chuyện kể)

Xi-ri-ô-gia mừng ngày sinh. Em nhận được bao nhiêu là đồ chơi: chó sói, ngựa, tranh ảnh. Nhưng thích hơn cả là chiếc lưới bẫy chim của bác Xi-ri-ô-gia cho. Chiếc lưới ấy như thế này: ngoài cửa lưới có miếng gỗ nhỏ, rắc thóc lên đó rồi dẻ ngoài sân, hễ chim đậu vào mỏ thóc

là miếng gỗ bật lên, lưới khép chặt lại. Xi-ri-ô-gia mừng quá, chạy lại khoe với mẹ. Mẹ nói:

- Thứ đồ chơi ấy không tốt. Con bắt chim dẻ làm gì? Con hành hạ chúng làm gì?

- Con sẽ nhốt chim vào lồng. Con sẽ nuôi cho chim hót.



Xi-ri-ô-gia lấy thóc, rắc lên miếng gỗ nhỏ rồi đem lưới đặt ngoài vườn. Xi-ri-ô-gia đứng chờ mãi, chờ cho chim bay tới. Nhưng chim sợ không bay vào lưới. Xi-ri-ô-gia dẻ lưới dẩy đi ăn cơm. Sau bữa ăn, em chạy ra nhìn thì thấy lưới đã sập, một con chim nhỏ đang già.

giữa trong lưới. Xi-ri-ô-gia mừng rỡ, bắt chim mang vào nhà.

— Mẹ ơi, mẹ xem này, con bắt được chim rồi, chắc là chim họa mi mẹ ạ, úi dà, tim nó đập thình thình.

Mẹ bảo:

— Đây là chim bạch yến. Đừng làm tội nó con ạ, tốt hơn là thả nó ra.

— Không, con sẽ cho nó ăn, cho nó uống.

Xi-ri-ô-gia nhốt chim vào lồng và trong hai ngày rắc thóc cho chim, thay nước rửa lồng. Đến ngày thứ ba thì Xi-ri-ô-gia quên mất chim và không thay nước. Mẹ bảo:

— Đây, con quên chim rồi. Cứ thả nó ra là hơn.

— Không, con sẽ không quên nữa, con thay nước và rửa lồng ngay bây giờ.

Xi-ri-ô-gia cho tay vào lồng để lau chùi: chim bạch yến sợ hãi cuống cuống đập cánh nháy khắp lồng. Xi-ri-ô-gia dọn sạch lồng xong bỏ đi lấy nước. Mẹ trông thấy Xi-ri-ô-gia quên đóng cửa lồng bèn gọi nhắc:

— Con không đóng cửa lồng chim, chim bay ra mất và coi chừng nó chết đấy.

Mẹ chưa nói dứt lời thì bạch yến đã tìm thấy cửa lồng; nó mừng rỡ xòe cánh bay qua phòng ra cửa sổ, nhưng chim không nhìn thấy cửa

kính, nên đập đầu vào kính, ngã lăn xuống mép cửa.

Xi-ri-ô-gia chạy đến vồ lấy chim đem nhốt vào lồng. Bạch yến còn sống nhưng nằm xệp xuống, rã cánh và thở mệt nhọc. Xi-ri-ô-gia nhìn chim, rồi phát khóc:

— Mẹ ơi, con làm thế nào bây giờ hở mẹ?

— Bây giờ thì chẳng làm thế nào được nữa.

Suốt ngày, Xi-ri-ô-gia không rời chiếc lồng chim. Em ngồi nhìn con chim nhỏ; còn chim thì vẫn nằm xệp và thở dồn dập nặng nề. Khi Xi-ri-ô-gia đi ngủ, chim vẫn còn sống. Xi-ri-ô-gia mãi không ngủ được. Mỗi lần nhắm mắt, Xi-ri-ô-gia lại hình dung ra chim bạch yến đang nằm thở dốc. Sáng dậy, Xi-ri-ô-gia lại gần lồng chim thì thấy bạch yến nằm ngửa, chân duỗi thẳng cứng đờ.

Từ đấy, Xi-ri-ô-gia không bao giờ bắt chim nữa.

LÊP TÔN-XTÔI

BẢY CON QUẠ

(Chuyện kể)

Ngày xưa, có một người sinh được bảy con trai, nhưng không có con gái, cầu mãi cũng chẳng được. Mãi về sau, vợ có mang, bác ta chưa chan hy vọng. Quả nhiên đứa con ra đời là con gái. Hai vợ chồng mừng lắm.

Một hôm, bố vội sai một đứa con trai chạy ra suối lấy nước về tắm cho em. Sáu đứa kia cũng đi theo. Bảy đứa tranh nhau múc nước trước chằng may cái bình lăn xuống nước trôi đi mất. Chúng sợ bố đánh, không đứa nào dám về nhà. Thấy con mãi không về, bố ở nhà chờ lâu quá, tức giận, nguyên rủa con:

— Máy thằng lại mãi chơi quên múc nước rồi. Ước gì cả bảy thằng hóa ra quạ tất cho xong!

Vừa nói dứt lời thì có bảy con quạ đen như than vỗ cánh bay qua. Người bố biết là các con trai mình đã bị biến thành quạ nhưng hối lại không kịp nữa. Hai vợ chồng buồn vì mất con, nhưng cũng được an ủi đôi phần vì thấy đứa con gái quý mỗi ngày một khỏe và đẹp ra. Bố mẹ giữ kín, không cho cô biết chuyện. Mãi sau cô nghe thấy láng giềng xì xào thuật chuyện lại cô mới biết rằng cô có bảy anh.

Cô thương các anh lắm nên quyết tâm đi tìm. Cô trốn nhà ra đi, mong tìm ra tung tích các anh. Cô chỉ mang theo một chiếc khăn nhỏ làm vật kỷ niệm của bố mẹ, một chiếc bánh mì, một bình nước nhỏ và một cái ghế con để ngồi cho đỡ mỏi.

Cô đi mãi, đi mãi. Cô đi tới mặt trời, mặt trời nóng như hòn lửa, nhưng cũng chẳng thấy các anh. Cô vội rời khỏi mặt trời và đi lên mặt

trắng, mặt trắng lạnh như băng giá mà cũng chẳng thấy các anh. Cô bé vội quay gót, đi tới các vì sao. Các vì sao tiếp cô niềm nở, vì nào cũng ngồi trên một cái ghế con. Sao Mai đứng dậy, cho cô một cái xương nhỏ và bảo cô:

— Không có cái xương nhỏ này thì con không thể mở được cửa núi Thủy tinh là chỗ của các anh con đang ở.

Cô bé cầm lấy cái xương, lấy khăn bọc cẩn thận, rồi đi mãi, đến núi Thủy tinh. Cửa núi đóng, cô cời khăn tay ra để lấy cái xương, nhưng không thấy đâu. Cô đã đánh mất món quà quý của vì sao tốt bụng rồi! Làm thế nào bây giờ? Cô muốn cứu các anh mà thừa khóa núi thì mất! Cô bèn rút dao ra, chặt một đốt xương tay, dút vào lỗ khóa thì mở được ngay cửa núi. Cô bước vào, thấy một người lùn đi ra hỏi:

— Con đến tìm gì ở đây?

— Con tìm các anh con là bảy con quạ.

— Bây giờ các ông quạ đi vắng, nhưng nếu con muốn chờ các ông về thì con vào đây.

Người lùn sắp món ăn tối cho bảy ông quạ vào bảy cái đĩa nhỏ. Cô bé ăn ở mỗi đĩa một miếng và uống ở mỗi cốc một hớp. Cô thả cái khăn mang theo vào cốc cuối cùng.

Chợt cô nghe thấy ở trên không có tiếng vỗ cánh. Người lùn liền nói:

— Các ông quạ đã về đó.

Lũ quạ về thật. Mỗi con đi tìm cốc đĩa của mình để ăn uống. Chúng ngạc nhiên hỏi nhau:

— Ai đã ăn ở đĩa của tôi? Ai đã uống ở cốc của tôi? Nhất định có người đụng đến cốc đĩa này!

Khi con quạ thứ bảy uống, thì nó thấy chiếc nhãn ở đáy cốc. Nó nhìn nhãn chăm chăm và nhận ra là cái nhãn của bố mẹ. Quạ nói:

— Ước gì có em chúng ta ở đây thì chúng ta được trở lại thành người.

Quạ vừa nói xong, cô bé đang đứng nghe sau cửa liền bước vào. Tức thì đàn quạ lại hóa ra người. Anh em ôm chặt lấy nhau, rồi vui vẻ cùng nhau lên đường về nhà.

Viết theo truyện cổ của GRIM

HAI CHỊ EM

(Chuyện kể)

Ngày xưa có đôi vợ chồng sinh được một người con gái tính nết siêng năng, hiền hậu. Người vợ chẳng may mang bệnh mất sớm. Người chồng đành lấy vợ khác để trông nom cửa nhà. Người vợ sau này tính tình chua ngoa, ác nghiệt. Mụ sinh được một ả con gái cũng chua ngoa, ác nghiệt như mụ. Cả ngày hai mẹ con chẳng làm gì, bao nhiêu công việc nặng đều đổ vào đầu cô chị hết: thôi thì thổi cơm, gánh

nước, quét nhà, chẻ củi..., không sót việc gì cả. Vất vả như vậy, mà cô còn bị mẹ ghẻ mắng mỏ và cô em nhiếc móc. Tuy vậy, cô vẫn dịu dàng, vui vẻ, nên mọi vật đều an ủi, yêu mến cô. Buổi sáng ra vườn, mặt trời mọc chiếu ánh hồng trên má cô, đàn gà đến quẩn quít bên cạnh chân cô, chim bồ câu đến ăn trong lòng bàn tay cô.

Một hôm, cô vào rừng gánh nước. Lúc đi về, cô bỗng gặp một bà lão mù lòa, rách rưới đứng bên đường. Thấy cô, bà lão thều thào xin một ngụm nước uống cho đỡ khát. Cô bé vội dừng lại, lễ phép nói:

— Thưa bà, nước đây không được trong lắm. Để cháu đi gánh một gánh khác thật trong bà này uống. Bà chịu khó chờ cháu một lát nhé.

Nói xong, cô bé đổ nước đi, thoăn thoắt quay vào rừng lấy nước khác để bà lão uống. Khi uống xong, bà mỉm cười nói:

— Già cảm ơn cháu, cháu ngoan lắm. Già không phải là người thường, già là tiên hiện xuống trần để thử lòng người. Thấy cháu hiền hậu, già thử lòng cháu đấy. Già thưởng cho cháu là mỗi khi cháu nói, vàng bạc châu báu sẽ tuôn ra ở miệng.

Nói xong, bà lão biến mất. Cô bé lại quảy gánh nước về nhà. Chưa về tới cửa đã nghe tiếng mẹ ghẻ quát mắng ầm ĩ:

— Con ranh kia, sao mày về chậm thế? Tao tưởng mày ngủ quên ở trong rừng rồi!

Cô bé nói:

– Thưa dì...

Cô vừa cất tiếng nói thì vàng bạc, châu báu rơi ra óng ánh trên mặt đất. Mụ dì ghê và cô em ác nghiệt ngạc nhiên, hỏi đầu đuôi câu chuyện lạ lùng. Cô bé cũng vui vẻ thuật lại, không giấu giếm. Cô nói đến đâu thì vàng bạc châu báu tuôn ra đến đấy.

Sáng hôm sau, mụ dì ghê sai con gái đi vào rừng lấy nước. Mụ mong cho con mụ cũng gặp bà tiên như cô chị. Cô em uốn ẹo ra đi, hai tay xách hai chiếc lọ sứ thật đẹp.

Lúc về, cô á mặt toát mồ hôi, thở hồn hèn. Thì kia một bà lão già đứng bên đường xin nước uống. Thấy bà lão rách rưới bẩn thỉu quá, cô á gắt gỏng:

– Khát thì ra hồ mà uống! Uống đây cho bần bình của người ta à?

Tức thì bà lão nói:

– Ta là tiên đây! Nhà ngươi ăn ở thật là bạc ác. Ta truyền cho ngươi biết rằng mỗi khi người mở mồm nói thì rắn rết sẽ tuôn ra theo.

Nói xong, bà lão biến mất. Cô á xách bình nước về. Về đến cửa, mẹ chạy ra, don dả hỏi:

– Sao con về chậm thế?

Cô á đáp:

– Thưa mẹ...

Vừa mở miệng thì rắn rết bò ra đầy nhà, làm mọi người sợ xanh mặt. Về sau hai mẹ con xấu hổ quá, phải đưa nhau vào sống ở trong rừng sâu.

Kể theo chuyện của PE-RON

CÁ SẤU MẮC MƯU THỎ

(Truyện dân tộc Khor-me Nam bộ)

Cạnh khu rừng Thỏ ở, một con sông quanh co uốn khúc. Bên bờ sông, Cá sấu nằm dài, lù lù như một chiếc thuyền thoi, trông đến khiếp!

Thỏ mon men ra bờ sông để kiếm ít cỏ non. Mặc cho Thỏ đến gần, Cá sấu không động đậy. Thỏ yên trí là Cá sấu không làm gì.



Đợi lúc Thỏ đến vừa tầm, Cá sấu vươn mình dớp tồm Thỏ vào miệng. Cá sấu còn muốn làm cho Thỏ phải chết khiếp đi rồi mới nuốt. Nó liền hút gió kêu «Hút!... Hút!... Hút!... Hút!...».

Thỏ sợ run người nhưng cố giữ bình tĩnh, nghĩ thầm phải làm cách nào cho Cá sấu há mồm ra một cái là mình thoát. Thỏ bèn gõ gõ vào hàm Cá sấu mà bảo:

— Nay người kêu «Hút! Hút!» như vậy ta chẳng sợ đâu. Có chẳng người kêu «Ha! Ha! Ha!» thì ta mới sợ.

Cá sấu nghe Thỏ nói đâm tức mình liền kêu: «Ha!... Ha!... Ha!... Ha!...». Mồm Cá sấu há ngoác ra để hở cả hai hàm răng dài và nhọn như răng bừa.

Lập tức, Thỏ co cẳng chạy vút ra ngoài, đứng cách Cá sấu rõ xa rồi quay lại chế:

— Ôi chú Cá sấu ngu dại kia! Từ nay khi đã có mồi trong mồm thì đừng kêu «Ha!... Ha!...» nữa nhé!

Nói xong Thỏ chạy biến vào rừng, mặc cho Cá sấu tức sôi bọt mồm.

Viết theo ĐỒ THIÊN

Chủ đề: MÙA HẠ



VÀO HÈ

Khi con tu hú gọi bầy,
Lúa chiêm đương chín, trái cây ngọt dần.
Vườn râm dậy tiếng ve ngân,
Bắp rây vàng hạt dây sần năng dào.
Trời xanh càng rộng càng cao,
Đôi con diều sáo lộn nhào tùng không...

Trích thơ của TỐ HỮU

Chú thích - Bắp rây: nơi những hạt ngô đã tẽ khỏi bắp

BUỔI SÁNG MÙA HÈ

Trong xóm, gà đã gáy xôn xao. Tâm sức tỉnh dậy, vớ lấy cái quạt, quạt phành phạch. Trời nóng quá, mới sáng ngày ra, nấm không mà cũng rớm mồ hôi.

Chị Tấn gọi: « Mùa hè dậy sớm cho dỡ mệt, em ạ ». Tâm vùng dậy chạy ra sân tập thể dục.

Trời xanh biếc. Đang đông, mây hồng lớn vồn. Mấy con vạc đi ăn đêm về đang bay mãi về phía rừng tre, thình thoảng lại cất tiếng kêu: « Vạc! Vạc! ». Ngọn cây im phăng phắc. Trên cành xoan, con ve sâu đã cất tiếng kêu ra rá. Đàn vịt vừa ra khỏi chuồng đã lạch bạch xuống ao bơi lội.



Tập xong, Tâm đi rửa mặt. Trời đã le lói rọi ánh nắng vào chậu nước long lanh. Mẹ Tâm giục chị Tấn quét sân đề dò thóc ra phơi.

MƯA RÀO

Càng về chiều, trời càng nóng nực. Không khí nặng nề khó thở. Mẹ Tâm cùng chị Lan chạy vội dám thóc ở sân vào. Mẹ báo: « Trời oi thế này là sắp mưa đấy! ».

Thốc vừa chạy xong thì ở phương đông một đám mây đen đã xuất hiện. Đám mây lan ra rất nhanh. Phút chốc cả một nửa bầu trời đen ngòm, trông đến sợ. Mặt trời cũng bị đám mây che khuất. Một trận gió mát nổi lên. Trong sân, bụi cuốn mù mịt, lá tre khô bay xào xạc.

Mấy hạt mưa to bắt đầu rơi xuống lớp bộp. Mưa mỗi lúc một dày hơn, rồi mưa như trút nước. Chốc chốc, chớp lại lóe lên, sấm nổ vang rền.

Mỗi khi có chớp, cu Tam lại nhắm mắt lại, lấy ngón tay bịt chặt lấy hai lỗ tai.

Ngoài sân, thầy Tam cời trần đang chạy nước dò vào bể. Thầy nói: «Nực nôi mấy hôm nay, được trận mưa này, thực là dễ chịu!».

HOA SIM

Em yêu mùa hè,
Có hoa sim tím
Mọc trên đồi quê,
Rung rinh bướm lượn.

Thong thả dắt trâu
Trong chiều nắng xế,
Em hái sim ăn
Trời, sao ngọt thế!

Gió mát lưng đồi,
Ve ngâm ra rả,
Trần cao lưng trời
Điều ai vừa thả.

Em yêu mùa hè
Có trái sim ngọt,
Em yêu đồi quê
Có cơn gió mát.

NGUYỄN THANH TOÀN

ĐÀM SEN



Đi khỏi dốc đê, lối rẽ vào làng, tự nhiên Minh cảm thấy rất khoan khoái dễ chịu. Minh dừng lại hít một hơi dài. Hương sen thơm mát từ cánh đồng đưa lên làm dịu hẳn cái nóng ngột ngạt của trưa hè.

Trước mặt Minh, đầm sen rộng mênh mông. Những bông sen trắng, sen hồng khế đu đưa, nổi bật trên nền lá xanh mượt.

Giữa đầm, mẹ con bác Tam đang bơi chiếc mùng đi hái hoa sen cho tổ. Bác cẩn thận ngắt từng bông, bó thành từng bó, ngoài bọc một chiếc lá, rồi dề nhẹ nhẹ vào lòng thuyền.

Minh chợt nhớ đến ngày giỗ ông năm ngoái. Hôm đó có bà ngoại em sang chơi. Mẹ nấu chè hạt sen, bà ăn tám tắc khen ngon mãi. Lúc bà về, mẹ lại biếu một gói trà mạn ướp nhị sen thơm phưng phức.

Chú thích — Nóng ngọt ngát: nóng lắm-lắm khó thở.

— Mừng: thuyền nhỏ đan bằng tre.

★ GHI NHỚ: Cây sen vừa đẹp vừa có ích.

CON VOI

Một buổi trưa mùa hè, Voi đến tắm ở một con suối. Voi dùng vòi hút nước suối rồi phun lên lưng như một trận mưa rào. Khi nôm thấy ngạc nhiên lắm, bèn hỏi:

— Này anh Voi, anh dùng vòi hút nước mà không bị sặc à? Nghe nói vòi là mũi của anh cơ mà?

Voi đáp:

— Đúng! Vòi chính là cái mũi của mình nhưng mình vẫn hút nước được mà không bị sặc!

Khi bảo:

— Vòi của anh thích nhỉ? Vừa chuyền được gỗ, lấy được thức ăn lại vừa phun được nước. Nhưng có lẽ những việc nhỏ thì vòi không làm được đấy nhỉ?

Voi không đáp, lấy vòi khê quắp một hòn đá con ở lòng suối rồi quăng đến trước mặt Khi. Chú Khi ta lại càng phục Voi hơn.

Viết theo cuốn "Những câu chuyện sai lạc"

LÚC MẶT TRỜI LẠN

Tan học, Lâm và Hoàng rảo bước trên con đường đất nhỏ về nhà. Nắng đã dịu hẳn. Gió nhẹ nhẹ thổi. Hai bên đường, mùi lúa chín thoang thoang đưa lên.

Về phía tây, mặt trời tròn như cái mâm con, đỏ như quả cà chua chín, đang từ từ lặn xuống sau rặng núi xa xa. Nền trời nhuộm màu hồng phơn phớt. Mấy con cóc vươn cõ dài bay mãi miết về xa. Lâm bảo Hoàng:

— Hoàng nhìn xem, mặt trời bây giờ trông không chói mắt như buổi trưa, nó lặn xuống nhanh quá!

Hoàng cười:

— Ừ nhỉ, mặt trời xuống mau đề đi ngủ đấy. Chúng mình cũng đi mau mà về kẻo tối.

Hai em về đến cổng xóm, mặt trời đã khuất hẳn sau rặng núi. Ánh sáng mờ nhạt dần. Trên cánh đồng, trong thôn xóm, bóng tối tràn lan bao phủ.



RAU MUỐNG

Sau mấy trận mưa rào, ao rau muống đổi khác trông thấy. Nước ao dâng lên đầy ắp. Những ngọn rau non vươn dài dưới ánh nắng buổi sớm. Lớp lá bông bênh, xanh rờn, phủ kín cả mặt ao. Có lẽ chẳng còn lấy một khe hở nào để cho mấy chú vịt tung tăng bơi đi kiếm mồi nữa!

Bác Tư gái đầy chiếc thuyền nan nhỏ, rẽ đám lá bơi ra giữa ao. Mũi thuyền chúc xuống dưới sức nặng của bác. Hai bàn tay bác nhanh nhẹn hái những ngọn rau tròn, rỗng, dài hơn chiếc dĩa. Bác sắp lại cho đều rồi lấy lát buộc lại thành từng mớ nhỏ.

Đồng rau tươi cứ cao dần lên trong lòng thuyền. Trông những mớ rau non, người ta nghĩ đến bữa cơm mùa hè có rau muống luộc, có bát nước rau vắt chanh, vừa mát, vừa ngon.

N.H.Đ.

MẶT TRĂNG

Đêm rằm, khi ánh mặt trời vừa tắt đã thấy mặt trăng nhô lên khỏi ngọn tre. Trăng rằm tròn vành vành như cái đĩa. Ánh trăng chiếu sáng cả góc sân góc vườn. Những đêm ấy mà vui chơi nhảy múa dưới trăng thì thích thú

biết bao! Nhưng không phải đêm nào trăng cũng tròn như cái đĩa và không phải đêm nào từ chập tối cũng đã thấy trăng lên

Đầu tháng, trăng cong cong như hình lưỡi liềm. Mùng bảy, mùng tám, cũng mới chỉ có một nửa trăng. Qua ngày rằm, trăng mọc muộn dần. Nhiều đêm, các em ngủ say rồi, trăng mới mọc. Cuối tháng, khi gà gáy sáng mới thấy một mảnh trăng xuất hiện trên bầu trời. Đêm ba mươi thì đó em nào còn tìm thấy trăng nữa!



Chú thích — Ngày tháng nói trong bài là tính theo âm lịch

CON TRÂU

... Da đen láng bóng,
Ưc rộng thênh thênh.
Đôi sừng vênh vênh,
Chóp sừng nhọn hoắt.

Hai tai quạt quạt,
Trố mắt trâu nhìn,
Nhìn em dăm dăm
Mũi luôn khịt khịt...

Cò non em cất,
Em bó mang về,
Giơ cò: «Mê! Mê!»
Là trâu bước đến.
Cùng trâu lui tới
Như chỗ bạn bè.

Hễ em vuốt ve
Là trâu... nhăm mắt.
Dưới bóng râm mát
Trâu đứng nghỉ ngơi,
Em nhảy lên ngồi
Lưng trâu em hát.

VÕ QUANG

Trích tập thơ «Thấy cái hoa nhò»

Chú thích — Ưc: ngực con vật.

— Mê: con trâu con. Ở đây là tiếng em nhỏ gọi con trâu một cách âu yếm.

NHỮNG NGÔI SAO

Những đêm trời quang mây tạnh nhìn lên bầu trời các em thấy muôn vàn những đốm sáng nhỏ. Đó là những ngôi sao. Sao nhiều lắm, đồ ai đếm được những vì sao trên bầu trời. Có ngôi sao to sáng nhấp nha nhấp nháy mãi không thôi. Có những ngôi sao nhỏ li ti li ti như hạt tấm. Vất ngang trời, những vì sao chỉ chít hợp thành một dải lụa dài trắng như sữa. Người xưa tưởng tượng đó là một dòng sông bạc, nên đặt tên là Ngân hà.

Góc trời phương Bắc có một ngôi sao to lắm, sáng lắm, đêm nào cũng đứng nguyên chỗ đó. Ngôi sao Bắc đẩu dẫn các em ạ! Ngôi sao Bắc đẩu như một ngọn đèn chỉ đường cho những người lạc lối trong rừng khuya.

ĐI CÂY

(Ca dao cổ)

Người ta đi cây lấy công,
Tôi nay đi cây còn trông nhiều bề:
Trông trời, trông đất, trông mây,
Trông mưa, trông gió, trông ngày, trông đêm,
Trông cho chân cứng đá mềm,
Trời yên biển lặng mới yên tấm lòng.

Chú thích — Nông dân ta ngày xưa trông cây lúa xuống chưa chắc đã được ăn, luôn luôn lo lắng vì thiên tai. Ngay nay, nông dân xã viên làm thủy lợi, chống úng, chống hạn, không bỏ tay chịu thua thiên nhiên như trước nữa

VUI GẶT LÚA CHIÊM



Mặt trời đỏ rực phương đông,
Bờ tre nhuộm ánh nắng hồng ban mai
Xóm thôn rộn rã tiếng cười,
Xã viên từng tở nơi nơi ra đồng.

Lúa chiêm nặng hạt trĩu bông,
Nhìn bông lúa chín mà lòng hân hoan.
Tay liềm thoăn thoắt đưa ngang,
Nón nghiêng trên sóng lúa vàng nhấp nhô.
Vui sao ngày hội được mùa,
Bổ công cày cấy chăm lo tháng ngày.

Chú thích — Hân hoan : vui vẻ, sung sướng.

★ GHI NHỚ : Vui sao ngày hội được mùa,
Bổ công cày cấy chăm lo tháng ngày.

SỬA ĐƯỜNG

Trời nắng rất. Các anh chị công nhân sửa
đường vẫn luôn tay làm việc. Máy chiếc cuốc
chim bồ xuống tới tấp. Đoạn đường gồ ghề
được cuốc lên thành những hố vuông, hố dài,
loang lổ... Máy chỉ tùm hụp trong chiếc khăn
vuông đen, xúc đá đổ xuống hố rào rào.

Sình sịch! Sình sịch! Từ xa, chú hồ lô đá
lăn cái bụng tròn trĩnh trực đến. Chú đi ậm à
ậm ạch, dáng rất nặng nề. Dưới bụng chú, đá
lớn, đá nhỏ xếp hằn xuống. Nhựa đường nấu
chảy trong một chiếc thùng tô-nô bốc hơi khét
lẹt. Một anh công nhân lấy nhựa rải đều trên
mặt đường vừa vá xong.

Sáng mai những chiếc ô-tô lớn bé chạy qua
quãng đường này, chắc không phải nhảy nhẩy
lên như cóc nữa!

★ GHI NHỚ : Công nhân sửa đường cho xe cộ đi lại dễ dàng.

HOA PHƯỢNG

Tôi là hoa phượng. Cứ hè đến, nắng lên là
tôi lại ra đời chào các bạn. Tôi nở từng chùm,
thắm rực trên cây. Cánh tôi đỏ tươi, nhị tôi
cũng đỏ, trên đầu mang nặng một túi phấn
tươi vàng.



lớn

Trông thấy tôi là nhiều bạn học sinh reo lên sung sướng. Sắp nghỉ hè rồi tha hồ mà vui chơi! Các bạn nghĩ đến những ngày hè năm ngoái đi cắm trại giữa trời hay đi thăm những phong cảnh đẹp. Cũng có những bạn lo lắng: ngày thi cuối năm sắp đến, phải cố gắng học hơn, đề sang năm được lên lớp.

Chỉ có mấy bạn nhỏ xiu là chả lo nghĩ gì cả. Các bạn lấy những cái nhì của tôi, ngoắc những túi phấn vào nhau rồi kéo đề chơi chơi gà. Túi phấn của một cái nhì đứt tung ra, thế là các bạn lại cùng nhau cười đùa vui vẻ.

Chú thích — Hoa phượng còn gọi là hoa xoan tây.

★ GHI NHỚ: Hoa phượng đỏ báo hiệu những ngày nghỉ hè đã đến.

THƯ CHO BẠN

Hoài ơi!

Nghỉ hè năm nay, Hoài về nhà Minh chơi nhé! Nhà Minh có vườn cây sai quả, có bờ ao mát mẻ, có cửa sổ quay về phía nam, buổi chiều gió thổi rất mát. Hoài về đây chơi, chúng ta sẽ cùng nhau hái đi chín vàng, cùng ngồi trên bến đá thả cần câu xuống nước. Minh cứ tưởng tượng lúc phao động dậy, chúng ta giật cần câu lên, một chú cá rô giẫy giụa ở lưỡi câu, hai chúng mình cùng cười khúc khích với nhau nhỉ? Hoài ơi, về đây chúng ta cùng trồng rau muống. Những lúc ôn bài xong, chúng ta cùng đi tưới rau thì thú biết mấy? Chiều chiều, sau



khi bơi lội khoan khoái, chúng ta sẽ tung tăng chạy trên bãi cỏ rộng. Minh vừa phát một cái điều đẹp lắm. Hoài sẽ được trông thấy điều bay liệng trên không như con bướm trắng.

Hoài nhớ về chơi nhé, Minh đang đợi đấy!

Thân ái
MINH

TRÂN BẢO

Anh Nam thân mến,

Anh ạ, ở quê em vừa rồi có bão to lắm. Hôm ấy, trời oi bức quá. Buổi chiều, mây đen kéo

tối sầm, gió nổi lên và thổi mỗi lúc một mạnh lên. Ban đầu mưa lác đác, sau mưa to dần. Có lúc mưa như gào ngoài đường ngõ. Mưa gió kéo dài suốt đêm. Mãi sáng hôm sau, bão mới tan.

Tin bão này được Ủy ban thông báo cho dân làng biết từ chiều hôm trước. Nhà nào cũng ráo riết chuẩn bị chống bão, nên đỡ thiệt hại. Cả xóm em có vài nóc nhà bị tốc, hai cây xoan to bị bật rễ, đổ ngổn ngang ra đường. Lá tre, lá mít rụng xuống đầy ngõ, đầy sân. Ngoài đồng, hoa màu cũng bị hỏng nát đôi chút.

Em đi học, gặp từng đoàn các anh các chị thanh niên tập nập đi dọn đường hoặc lợp lại nhà cho đồng bào. Bây giờ thì xóm ngõ lại sạch sẽ như cũ rồi, anh ạ

Thân ái
EM

★ GHI NHỚ: Bão phá hại nhà cửa, hoa màu, ta phải ra sức chống bão.

HÒN ĐẤT CỦA TÒ QUỐC

Năm 1941, Bác Hồ từ nước ngoài về nước đi qua biên giới Việt - Trung, vừa đặt chân lên đất Cao bằng, Bác cúi xuống nhặt một hòn đất, đưa lên hôn rồi đem cất vào một chiếc giỏ bằng cối. Không nói ra, nhưng những người đi theo Bác ai cũng hiểu đó là hòn đất của Tò quốc thân yêu hiện đang bị giặc Pháp, Nhật giày xéo.

Từ đó về sau, mỗi khi nhìn đến hòn đất ấy, các đồng chí cán bộ thường nhắc nhở nhau: «Chúng ta phải bền gan chiến đấu để giành lại đất nước trong tay giặc».

«Hòn đất của Tò quốc thân yêu» được Bác gìn giữ cẩn thận trong những năm hoạt động bí mật, cho đến ngày hòa bình lập lại. Hiện nay hòn đất quý ấy được lưu lại trong viện Bảo tàng cách mạng Việt nam.

BÁC HỒ Ở CHIẾN KHU

Một nhà sàn đơn sơ vách nứa,
Bốn bề suối chảy cá bơi vui,
Đêm đêm cháy hồng lên bếp lửa,
Ánh đèn khuya còn sáng trên đời.
Nơi đây sống một người tóc bạc,
Người không con mà có triệu con.
Nhân dân ta gọi Người là Bác,
Cả đời Người là của nước non.

NGUYỄN ĐÌNH THI

Chú thích — Nhà sàn: ở miền núi, nhà tre nứa làm hai tầng, người ở tầng trên.

— Người không con mà có triệu con: Bác Hồ không có gia đình riêng nhưng toàn thể thanh thiếu niên đều là con cháu của Bác.

★ GHI NHỚ: Bác Hồ đã suốt đời làm việc vì dân vì nước. Nhân dân ta ai cũng kính mến Bác Hồ.

MIỀN NAM CÓ BÁC

Bác ơi, yêu Bác vô cùng,
Khi lời Bác đến giữa lòng miền Nam.
« Sông có cạn, núi có mòn,
Bắc Nam mãi mãi là con một nhà;
Miền Nam là máu thịt ta,
Càng đau thương càng tỏ ra Thành đồng ».
Miền Nam mang Bác trong lòng
Giữa bom đạn, giữa những vòng thép gai...

GIANG NAM

Chú thích — *Càng tỏ ra Thành đồng*: ý nói càng vững vàng, càng đấu tranh mạnh mẽ, càng không chịu khuất phục bọn giặc.

— *Ý hai của cuối*: Trong cuộc đấu tranh gian khổ với quân thù (giữa bom đạn, giữa những vòng thép gai), nhân dân miền Nam vẫn luôn luôn nhớ tới Bác (Miền Nam mang Bác trong lòng).

DIỆT RUỒI

Dàn ruồi đáng ghét ở đâu cũng sà vào. Chúng vừa đậu xuống đồng rác bần thiu lại bay vào trong nhà, sà xuống mâm cơm vừa mới dọn.

Chân chúng đang giầy những chất bần đầy vi trùng lại đem nhúng ngay vào bát canh cua ngon lành. Thật là kinh tởm! Phải trừ diệt những con vật nguy hiểm ấy.

Theo lời cô giáo dạy, Minh và Lý, mỗi em làm một cái vi đập ruồi bằng tre cứng. Gặp con ruồi

nào là các em đập chết ngay. Chị Nam hôm nay lại làm thêm một cái bẫy ruồi rất nhạy. Chị lấy một cái chai đồ nước đến một nửa rồi chị bôi mật vào bên trong miệng chai. Mấy con ruồi



đánh hơi thấy mùi mật bay ngay đến. Bò ngoài miệng chai chán, không ăn thua gì, chúng tranh nhau bò vào trong. Ăn thỏa thuê rồi chúng thích chí bay về phía trước. Thế là mấy con dầm đầu xuống nước!

SĂN MUỖI

Trời sầm tối. Trên mặt ao, trên sân nhà, muỗi bay vo ve nhiều lắm. Muỗi mẹ gọi muỗi con, rủ nhau đi hút máu người. Dời chồng ló đầu ra

khỏi chiếc ống luồng ở chái bếp, vênh tai lên nghe ngóng rồi quay vào bảo vợ: «Chúng ta ra đi thôi! Hôm nay nhiều muỗi lắm đây, tha hồ mà bắt». Cả hai con bay vụt ra liệng một vòng quanh sân. Mới được nửa vòng đã gặp hai bác dơi già hàng xóm cũng vừa bay ra.

Vo! Vo! Vo! A! Có mấy chú muỗi kèn đang bay ở bên trái. Tiếng muỗi bay thoát sao khỏi đôi tai rất thính của dơi! Dơi ta quay ngoắt lại, bay vù đến phía ấy. Trong nháy mắt, bốn chú muỗi đã bị dơi dớp gọn. Tiếng vo ve thưa dần. Muỗi bay giạt sang bên tìm những góc tối, lẩn vào. Đàn dơi ăn no khoái chí càng đuổi mạnh. Trong nhà tiếng cảnh tre của các em bé đập muỗi cũng vang lên rào rào.

Đàn muỗi nguy hiểm ở đâu cũng bị người ta xua đuổi và tiêu diệt.

Chú thích — *Luồng*: một thứ tre mọc ở rừng, thân to và thẳng hơn cây tre thường.

KỶ NIỆM NGÀY MỪNG MỘT THÁNG SÁU

Mười một giờ trưa ngày 1 tháng sáu năm 1963, tại một quán rượu ở Phú nhuận, Sài gòn, hai tên «cổ vắn» Mẹo đang tu rượu ừng ực, nói cười khà ố.

Oàng!

Sau tiếng lựu đạn nổ vang trong quán rượu, người ta thấy xác hai tên «cổ vắn» Mỹ chết còng

queo trên vũng máu. Bọn cảnh sát, hiến binh ập đến, bõ ra bao vây các ngả, rúc còi inh ỏi. Một lát sau, chúng dẫn một em bé trạc mười hai tuổi đến. Bọn ác ôn đánh đập, tra khảo em ngay tại chỗ.

— Có phải mày liệng lựu đạn không?

— Chính tôi liệng đó!

— Mày lấy lựu đạn ở đâu?

— Ở nhà một tên... tề!

— Tại sao mày liệng lựu đạn vào mấy «thợ» cổ vắn» Mẹo?

— Vì bọn Mỹ rải thuốc độc hóa học giết hại đồng bào ở Bến tre, Mẹo tho. Mấy ông không biết sao, còn hỏi?

— Ai xúi mày liệng lựu đạn?

— Tôi giết bọn Mẹo để trả thù cho đồng bào. Chẳng ai xúi tôi cả!

Đồng bào kéo đến mỗi lúc một đông. Bọn ác ôn vội đẩy em bé lên xe cảnh sát, chạy biến.

BUỔI HỌC CUỐI NĂM

Hôm nay Nam đến lớp, lòng hồi hộp. Buổi học này là buổi học cuối năm. Các bạn Nam cũng đã đến đông đủ. Ai cũng muốn đi sớm hơn mọi ngày một tí để được nói chuyện vui đùa với nhau.

Trống vào lớp. Các em ngồi ngay ngắn nghe cô giáo thân mật dặn dò:

- Từ mai các em bắt đầu nghỉ hè. Nhà trường sẽ tổ chức cho các em đi chơi, thăm những phong cảnh đẹp. Ngoài ra, các em cần giúp đỡ cha mẹ, anh chị làm những việc vặt trong nhà nhiều hơn nữa.

Cô ngừng lại, âu yếm nhìn cả lớp rồi dịu dàng nói tiếp:

- Nghỉ hè xong các em sẽ được lên lớp. Sang năm các em sẽ học thầy giáo khác. Cô không dạy các em nữa, nhưng cô vẫn nhớ các em. Cô khuyên các em luôn luôn ngoan ngoãn, chăm chỉ.

Cả lớp ngồi yên lặng, chăm chú nghe cô nói. Ai cũng nghĩ tới năm học vừa qua được cô chăm sóc, dạy dỗ. Sang năm không được học cô, ai cũng thấy xúc động nhớ nhớ. Ai cũng muốn hứa với cô: «Thưa cô, chúng em sẽ làm đúng như lời cô dạy».

★ GHI NHỚ. Nghỉ hè, không quên làm theo lời thầy, cô dạy dỗ

LĨNH PHẦN THƯỞNG

Hôm nay, nhà trường tổ chức *đánh nhũ* thưởng cho học sinh. *Đánh k h 2 o e*

Trước cửa lớp Bốn, phía dưới, mái hiên được trang hoàng *như một đài chiến thắng* có cả những dây *bom* giấy màu *đen thui* căng

chéo nhau. Trên chiếc bàn phủ vải hoa dề mấy *quả* *trái cây* *mấy* *hộp* *ăn* *xả* *840* nào cũng đẹp, cũng mới. Học sinh toàn trường tập hợp đông đủ. Trên mấy hàng ghế đầu, là các đại biểu của Ủy ban xã và các phụ huynh học sinh.



Sau lễ *chào* *đi* thầy hiệu trưởng lên nói chuyện. Thầy khen ngợi chung toàn trường rồi đọc tên những em được *đánh* *thưởng*. Phút ấy mới hồi hộp làm sao! Bổng Nam nghe thầy gọi đến tên mình. Trống ngực em đập mạnh. Em bước lên *múa* *một* *lần* *trên* *đàn* *tơ*

vào đêm lấy một khẩu súng và đi ra ngoài
 của các tiếng thét kêu gọi mọi người đi
 hàng loạt đến Hầm chứa bom để ném bom
 một quả bom vào mục tiêu của kẻ địch
 thật dũng cảm! Hay vè.

BÃI BIỂN SẦM SƠN

✧ Từ thị xã Thanh hóa, một con đường nhựa
 phẳng lì, đầy bóng mát dẫn ta đến bãi biển
 Sầm sơn. Đây là một nơi nghỉ mát xinh đẹp
 vào bậc nhất ở miền Bắc nước ta. Trước mặt
 là cảnh nước trời bao la man mác, sau lưng là
 rừng phi lao cao vút, xanh um, ngày đêm hòa
 tiếng vi vu cùng sóng biển. Gió lồng lộng từ
 ngoài khơi thổi vào làm con người thêm nhẹ
 nhàng khoan khoái. Bãi biển thì thoải thoải,
 phẳng lì nên người tắm có thể ra xa mà nước
 vẫn nông. Sáng chiều, nước thủy triều lên xuống
 lại xoa cho bãi biển mịn bóng như gương. ✧

Mỗi năm, nhân dân lao động ta đi nghỉ mát
 ngày càng nhiều. Họ vẫy vùng, đùa giỡn trên
 sóng biển, hoặc dạo chơi tắm nắng trên bãi cát.
 Mai đây khi trở về, họ lại bắt tay vào sản xuất
 thêm khỏe, thêm hăng.

Chú thích – Tắm nắng : người đi tắm biển thường hay
 phơi mình dưới ánh nắng buổi sớm để tăng sức khỏe.

★ GHI NHỚ : Hàng năm, nhân dân lao động đi nghỉ mát rất
 đông ở bãi biển Sầm sơn.

NHÂN MIỀN NAM

...Ai vô đó, với đồng bào, đồng chí,
 Nói với nửa Việt nam yêu quý
 Rằng: Nước ta là của chúng ta,
 Nước Việt nam dân chủ cộng hòa.
 Chúng ta con một cha, nhà một nóc,
 Thịt với xương, tim óc dính liền.
 Dù ai nói ngả nói nghiêng,
 Lòng ta vẫn vững như kiềng ba chân.
 Dù ai rào giậu, ngăn sân,
 Lòng ta vẫn giữ là dân Cụ Hồ...

Trích thơ của
 TỐ HỮU

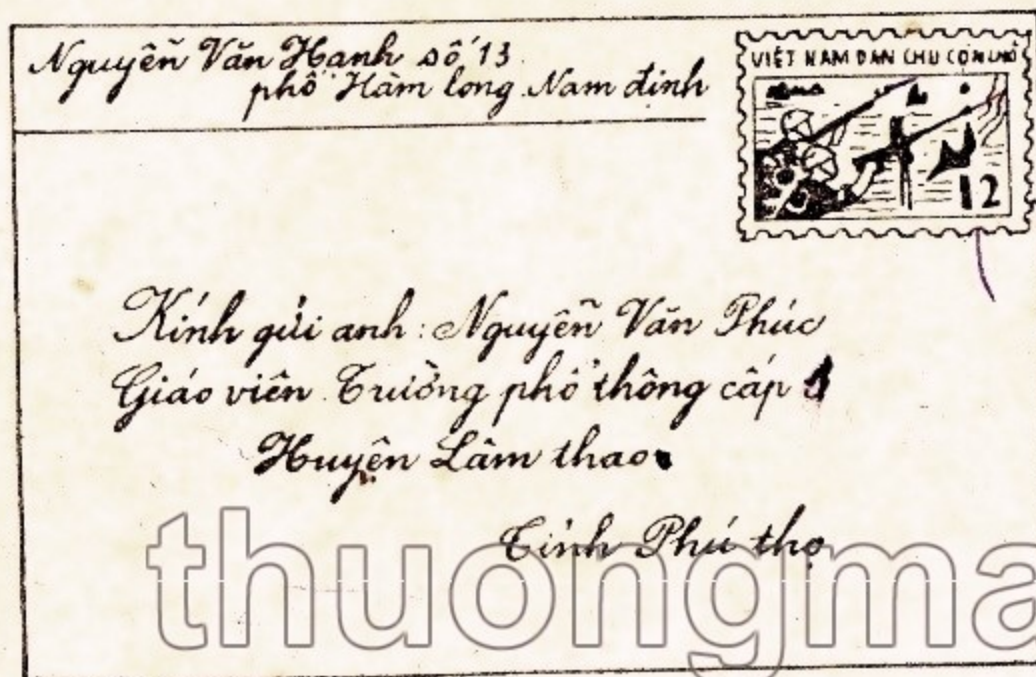
GỬI THU

✧ Em Hạnh nhà ở Nam định. Em có người anh
 họ dạy học ở Phú thọ.

Cuối năm học vừa qua, em được nhà trường
 khen thưởng, em liền viết thư báo tin mừng
 cho anh biết và mời anh nghỉ hè về chơi.

Thư viết xong, Hạnh bỏ vào phong bì mới
 và đẹp. Ngoài phong bì, trên cùng em đề họ
 tên, chỗ ở của mình đề nếu vì lý do gì mà thư
 không chuyển được tới người anh thì Bưu
 điện biết địa chỉ của Hạnh để trả lại; ở giữa

Hạnh đề thật rõ ràng họ tên, chỗ ở của người anh. Bố Hạnh dặn rằng có đề thật đầy đủ, rõ ràng như vậy Bưu điện mới có thể chuyển đến cho anh nhanh chóng. ✕



Em dán tem ở góc trên, bên phải mặt trước và dán kín mặt sau bằng hồ tốt.

Xong em đem bức thư bỏ vào một hộp thư bưu điện treo gần nhà.

Em thấy lòng vui vui vì em tin rằng anh sẽ nhận được thư nhanh chóng và rất sung sướng biết em ngoan ngoãn và chăm học.

Chú thích — Nam định: nay thuộc tỉnh Hà nam ninh.
— Phú thọ: nay thuộc tỉnh Vĩnh phú.

CUỘC PHIÊU LƯU CỦA BA GIỌT NƯỚC

(Chuyện kể khoa học)

Dưới ánh mặt trời nóng bỏng, ba giọt nước nằm trên mặt đất, cứ mỗi lúc một nhẹ mãi đi. Cuối cùng chúng nhẹ như không khí và bốc lên tận trời cao. Ba giọt nước giờ đây đã biến thành hơi.

Nhưng cuộc hành trình lên tận trời cao này, chúng không đi một mình. Hàng triệu giọt nước cùng với chúng bốc lên cao và hợp lại trong đám mây trắng đẹp đẽ. Cùng đám mây trắng ấy, ba giọt nước giờ đây đang bay đi xa trên khắp thế giới. Phía dưới, trên mặt đất, chúng nhìn thấy nhiều sông ngòi, đồng cỏ, thành phố, làng mạc, ruộng đồng, nhà cửa, người và vật.

Bỗng một cơn gió thổi tới đám mây. Gió cuốn những đám mây trên không lại với nhau. Ba giọt nước hỏi gió: « Ông ở đâu mà mãi hôm nay mới thấy? ». Gió nói: « À, ta ngủ rất lâu. Nhưng bây giờ ta dậy rồi và ta muốn thổi thật mạnh. Vậy thì các chú có thể cùng ta bước vào một cuộc hành trình dài và thú vị đấy! ».

Ba giọt nước sung sướng trả lời: « Vâng, chúng cháu thích lắm, ông đem chúng cháu đi nhé! ».

Cuộc hành trình cứ mỗi lúc một nhanh thêm, mây cứ mỗi lúc một lạnh hơn và ba giọt nước cứ càng nhỏ đi và nặng thêm. Đám mây của chúng không còn giữ màu trắng nữa. Nó đã tới

<https://tieulun.hopto.org>

sầm lại và chẳng bao lâu trở lên đen kịt. Đám mây bỗng vương vào một ngọn núi cao. Nó không bay đi xa được nữa. Nhưng gió đã đi mất và đám mây phải ở lại ngọn núi một mình.

Ba giọt nước hỏi: «Bây giờ chúng ta đang ở đâu thế này?».

Núi trả lời: «Các anh đang ở trên một ngọn núi rất cao. Cạnh ta đã có nhiều đám mây mắc vào rồi. Chẳng có mây nào qua khỏi đây đâu!».

Ba giọt nước kêu lên: «Chao ôi, cái lão núi già độc địa này!».

Nhưng chúng chẳng còn là hơi nữa, mà đã trở thành một giọt nước thật sự và cùng với các bạn chúng rơi từ đám mây xuống dưới đất.

«Mưa!». Người dưới mặt đất kêu lên và ăn trong những ngôi nhà của họ.

Ba giọt nước rơi xuống một dòng suối và cùng với nước suối chảy đi mãi.

Lược trích cuốn «Cuộc phiêu lưu của ba giọt nước»

CHÚ BÉ VỚI LÊ-NIN

(Chuyện kể)

Chú bé ở làng An-di-ra. Tay chú xách nhiều chiếc làn không. Đối với chú, con đường này quen thuộc lắm. Đây là cánh đồng, kia là con sông nhỏ có chiếc cầu bắc qua. Bên kia cầu có

con đường hẹp chạy lên một quả đồi. Trên đồi khuaít sau rừng cây to là một ngôi nhà quét vôi trắng có nhiều cột... Đến gần ngôi nhà, chú bé theo kịp một người lạ mặt mình mặc chiếc áo xanh, chân đi đôi giày vải. Chú bé trở tay bảo:

– Bác à, ông Lê-nin ở đây đấy!

Người mặc áo sơ-mi xanh hất cao chiếc mũ lưỡi trai lên tận đỉnh đầu để lộ vầng trán rộng, nhú mắt cho khỏi chói nhìn chú bé. «Bác này người ở tỉnh chắc...». Chú bé nghĩ vậy và nói thêm:

– Vùng của cháu đẹp lắm, bác ạ! Người ở tỉnh thường đến đây luôn. Ông khách lạ đồng tình:

– Cháu nói đúng đấy! Phong cảnh ở đây tuyệt đẹp.

Chú bé và ông khách cùng đi một đường. Bỗng nhiên chú bé lại nói:

– Giá mà cháu được thấy ông Lê-nin nhỉ?...

– Đề làm gì?

– Đề cháu biết ông ấy thế nào...

Người lạ bảo:

– Ông ấy bình thường như mọi người. Người ta bảo ông ấy giống bác đến nỗi trông hai người không phân biệt được...

– Không!... Bác không giống ông Lê-nin đâu!

Người mặc áo xanh cười vui vẻ, lắc đầu:

– Thôi được, thế nghĩa là cháu bảo bác không giống chứ gì?

Chú bé liếc nhìn chiếc áo sơ-mi xanh và đôi giày vải, giải thích:

— Ông Lê-nin không mặc áo vải xanh đâu. Ông Lê-nin mặc áo vét-tông đen hay cái áo dài thế này chứ!

Chú bé mãi vui chuyện với người lạ mặt, không đề ý là đã đi đến chỗ mấy cây to. Phía sau rặng cây là ngôi nhà quét vôi trắng có nhiều cột.

Người khách lạ đứng lại. Ông hỏi chú bé:

— À, tên cháu là gì nhỉ?

Chú bé đáp:

— Tên cháu là Mi-sa. Bây giờ cháu phải đến lấy bắp cải ở nông trường.

— Nào, thôi cháu đi thẳng nhé, bác phải rẽ lối này. Chào cháu Mi-sa nhé.

Chú bé tiếp tục đi một mình. Đi được một đoạn, chú bé gặp một bà nông dân cầm một cái cào đứng ở ruộng rìa đường. Bà ta chống cào hỏi:

— Em vừa nói chuyện gì với ông Lê-nin ở kia thế?

Chú bé nghe nói, đặt ngay làn xuống đất và định chạy trở lại, nhưng Lê-nin đã đi khuất mất.

Báo Thiếu niên tiền phong

ĐÔI GIÀY LÀM BÁC ẨM CHÂN

(Chuyện kể)

Cứ mỗi buổi tối, đội Thiếu niên tiền phong Hoàng Văn Thụ lại họp mặt ở trụ sở Ấu trĩ viên. Nhiều em không có nhà cửa vì mồ côi cha mẹ, trước đây thường phải ngủ ở vỉa hè hoặc ở một quầy hàng để hôm sau dậy sớm đi lấy báo bán.

Từ ngày các em được tổ chức vào đội, Ấu trĩ viên đã trở thành một nơi hội họp, đồng thời là một gia đình tập thể của các em.

Vừa bán hết báo, Thành về ngay trụ sở. Cậu ta có điều gì thích thú lắm thì phải, cứ thấy đôi mắt sáng và nụ cười trên môi cũng đủ hiểu. Gặp Vinh, cậu ta nói ngay:

— Sắp Tết rồi Vinh ạ, cậu có thích không? Nay, chúng ta đi bán báo nên dành dụm ít tiền mua quà biếu Bác.

— Bác cậu phải không?

— Biếu Bác Hồ của chúng ta.

Vinh ngạc nhiên vì ý kiến hay quá: quà biếu Bác Hồ à? Đồng ý, đồng ý quá!

Buổi tối đội thiếu niên bán báo họp bàn một vấn đề quan trọng: làm thế nào để có quà biếu Bác trong dịp Tết?

Tất cả đều tán thành sẽ gửi quà lên Bác. Tiền mua quà cũng dễ giải quyết vì hàng ngày cáo

em thường trích một hai xu tiền lãi góp lại làm quỹ tập thể, tương trợ lẫn nhau. Nhưng mua quà gì, bán mãi không ra.

— Mua áo biểu Bác ư? Nhưng Bác đã có áo ka-ki rồi.

— Mua sách biểu Bác ư? Chắc Bác cũng không thiếu.

— Hay là mua kính biểu Bác? Nhưng Bác cũng đã có kính.

Đang lúc cả hội nghị im lặng suy nghĩ thì Vinh bật lên nói:

— A các bạn ơi, các bạn có thấy không, Bác hay đi dép cao-su.

— Đúng thế. Nhiều em đáp lại.

— Đi dép cao-su vào mùa rét thì lạnh chân có phải không? Tôi đề nghị chúng ta mua biểu Bác một đôi giày tàu bằng da ấm.

Một buổi sáng kia, văn phòng Phủ Chủ tịch nhận được một gói quà từ đâu gửi tới. Thừa lệnh Bác, các đồng chí cán bộ giờ quà ra thì đó là một đôi giày tàu bằng da ấm của đội Thiếu niên tiền phong Hoàng Văn Thụ kính dâng Bác Hồ.

PHONG NHÀ

Chú thích — Câu chuyện này xảy ra ở Hà nội những năm sau Cách mạng tháng Tám thành công. Lúc đó có một số trẻ em nghèo phải làm nghề đi bán báo kiếm ăn. Ấu trĩ viên (vườn trẻ) là tên gọi Câu lạc bộ Thiếu niên ngày nay.

— Giày tàu: giày vải hoặc da Trung quốc.

CON CHIM SẼ NHỎ

(Chuyện kể)

Có một con chim sẻ nhỏ mỏ vàng, tên là Pu-dích. Nhà sẻ ở phía trên khung cửa sổ của một nhà tắm, ở cái vòm trên cùng. Tổ của sẻ làm bằng vải, lông và nhiều thứ sợi mịn khác rất ấm cúng. Sẻ chưa tập bay, nhưng hai cánh cứ đập đập và suốt ngày sẻ nhìn ra ngoài tổ: sẻ muốn biết ngay cái thế giới rộng lớn xem nó có thích hợp với mình không. Mẹ sẻ hỏi:

— Gì thế? Gì thế con?

Sẻ hơi tung cánh rồi nhìn xuống đất, thỏ thẻ:

— Dưới ấy tối quá! Dưới ấy tối quá!

Cha sẻ vừa bay về, tha cho sẻ một con sâu, miệng kêu tíu tít:

— Giỏi không!... Giỏi không?

Mẹ sẻ khen:

— Giỏi lắm! Giỏi lắm!

Pu-dích vừa mổ con sâu vừa nghĩ bụng:

— Có gì mà cha cũng khoe nhi! Cho mình được một con sâu có chân, như thế đã có gì là giỏi lắm đâu!

Và sẻ lần ra ngoài tổ đề được trông thấy hết thấy mọi thứ.

Mẹ sẻ lo lắng bảo:

— Con ơi, con ơi, khéo không ngã đấy!

Pu-dích hỏi lại:

— Mẹ bảo gì? Mẹ bảo gì?

Cha sẽ vừa sửa soạn bay đi kiếm mồi, vừa giảng giải cho con:

— Con ngã bây giờ đây, mà ngã thì mèo nó nuốt chửng con ngay!

Thời gian cứ thế trôi qua, mà cánh Pu-dích thì lại mọc rất chậm.

Một hôm trời gió to, Pu-dích hỏi mẹ:

— Gì thế mẹ? Gì thế mẹ?

Mẹ bảo:

— Gió đấy. Nó mà thổi vào con thì nó sẽ quật con xuống đất, và coi chừng con mèo!

Điều mẹ bảo không làm cho Pu-dích hài lòng:

— Thế tại sao cây lại nghiêng ngã? Cây có việc đứng im, thế là hết gió...

Mẹ cố nói cho sẽ hiểu không phải là như thế, nhưng Pu-dích không tin mẹ; nó cứ muốn giải nghĩa mọi việc theo cách hiểu của nó cơ.

Một hôm có một bác nông dân đi qua nhà tắm, hai tay vung lên. Pu-dích bảo:

— Mèo nó vạt trụi lông cánh bác kia rồi, chỉ còn trơ xương!

Mẹ sẽ bảo:

— Đây là một người, người thì không có cánh.

— Sao lại thế?

— Người thì như thế đấy Không có cánh, người ta nhảy bằng chân, con hiểu không?

— Thế là thế nào nhỉ?

— Nếu người ta cũng có cánh, họ sẽ bắt loài sẽ nhà mình, như cha và mẹ vẫn bắt ruồi muỗi ấy...

Pu-dích cãi lại mẹ:

— Mẹ nói không đúng! Mọi người đều phải có cánh. Mẹ cứ đợi mà xem! Ở trên trời thích hơn ở dưới đất nhiều chứ!... Bao giờ con lớn, con sẽ làm cho tất cả mọi người đều bay được!

Pu-dích không tin lời mẹ; nó chưa hiểu rằng không nghe lời mẹ thì kết quả sẽ tai hại. Nó đậu chệnh vênh trên thành tủ và gân cổ hét những lời nó tự nghĩ ra:

Này! Bác không cánh,
Bác đứng trên hai chân,
Bác cao lớn

Ấy thế mà
Ruồi muỗi ăn thịt bác,
Còn tôi, tôi bé nhỏ thật,
Nhưng tôi lại ăn ruồi muỗi.

Pu-dích cứ thế hét mãi, hét mãi, hét thế nào mà ngã lăn ra khỏi tủ. Mẹ sẽ nhào theo. Một con mèo màu hung, mắt xanh, lù lù hiện ra.

Pu-dích sợ quá, xòe hai cánh, chân run lẩy bẩy, miệng chíp chíp:

— Hân hạnh lắm, hân hạnh lắm!

Nhưng mẹ sẽ đã sà tới, gạt con sang một bên, lông xù lên, trông rất dữ tợn, dũng mãnh.

mắt trừng trừng nhìn thẳng vào mắt mèo, miệng giục con rồi rít:

— Chạy đi! Chạy đi! Pu-dích, bay lên cửa sổ đi, bay đi...

Trong cơn sợ hãi, Pu-dích nhảy nháy đôi chân tí xiu, vỗ vỗ cánh một lần, hai lần, rồi lên được cửa sổ.

Mẹ sẽ bay theo ngay, đuôi đã bị trụi, nhưng rất mừng. Mẹ đậu cạnh con, mồm mồm vào cổ con và bảo:

— Con đã thấy chưa? Con đã thấy chưa?

Pu-dích đáp:

— Làm thế nào được! Ai mà học được tất cả mọi điều một lúc!

Con mèo hung mắt xanh ngồi dưới đất, gõ những túm lông của sê mẹ vương vào chân nó, mắt nhìn hai mẹ con nhà sê, miệng meo meo:

— Meo, sê non! Meo, ngon hơn chuột! Meo! Tiếc quá!

Thế là mọi việc yên ổn, chỉ có sê mẹ tự nhiên bị cụt mất đuôi.

MÁC-XIMCOÓC-KI

(Bản dịch sách Kim đồng)

MỤC LỤC

Chủ đề MÙA XUÂN

Mùa xuân xinh đẹp đã về	4
Ảnh bình minh	4
Chiều ba mươi Tết	5
Món bình đón giao thừa	6
Dọn sang trường mới	7
Chị bán hàng mậu dịch	8
Cây xoan	10
Hoa ban nở	10
Bơi chải	11
Ném còn	12
Áo hoa xanh	13
Giàn mướp	14
Bò mẹ	15
Bãi ngô	15
Cây lúa Nam ninh	16
Đám rước đèn	17
Gò Đống đa	18
Đỏ đã ra hoa	18
Rừng	19
Con hươu	20
Phiêng pi đôi mới	21
Cô thợ nề	21
Thành phố Sài Gòn	22
Một cuộc biểu tình	23
Đồng hồ hoa	24
Hươu, rùa và tên địa chủ	26
Câu chuyện cái sừng	28
Rét tháng ba	31

Chủ đề QUÂN ĐỘI

Thằng Tây chó cày	34
Người anh cả của bộ đội	34
Voi ra trận	35

Một chị giao thông gan dạ	36
Anh hùng Núp bắn giặc Pháp	38
Những ngọn lửa biết chạy	39
Dân công tải gạo	40
Anh hùng nấu ăn	40
Cháu là em thiếu sinh quân	41
Trong rừng mận	42
Nhớ ơn liệt sĩ	43
Ra đây mà ngắm đồng làng	44
Cái chông	44
Chú Dục	45
Giải phóng quân chỉ biết chiến đấu không biết đầu hàng	46
Cột cờ Hà nội	47
Đồng Tháp Mười	47
Ong đánh giặc	48
Anh hùng lao động	49
Phạm Ngọc Thạch	49
Lấy thân mình làm giá súng	50
Em bé huyện Lệ thủy	52
Người thiếu niên anh hùng của núi rừng	53
Pơ-lây-me	55
Cái gì quý nhất?	56

Chủ đề THIẾU NHI

Quê hương Kim Đồng	60
Chiếc vòng bạc	60
Tiếng máy	62
Bốn cháu Bác Hồ ở thành phố Hồ Chí Minh	63

Giúp bạn	64	Đắm sen	95
Đi vắng về xanh	65	Con voi	96
Chỉ đường	66	Lúc mặt trời lặn	97
Tấn công hang chuột	67	Rau muống	98
Kéo sợi	67	Mặt trăng	98
Con mương mới đào	69	Con trâu	99
Bạn Đẻ dưng cảm	69	Những ngôi sao	100
Thêm nhẹ thêm vui	70	Đi cấy	101
Tình bạn	71	Vui gặt vụ chiêm	101
Một buổi họp	71	Sửa đường	102
Chăm vườn rau	72	Hoa phượng	103
Đào củ mài	73	Thư cho bạn	104
Bắt sâu	74	Trận bão	105
Cùng vui chơi	75	Hòn đất của Tổ quốc	106
Thiếu nhi miền Nam		Bắc Hồ ở chiến khu	107
nhớ Bắc Hồ	76	Miền Nam có Bắc	108
Chú mèo con	76	Diệt ruồi	108
Mẹ ốm	78	Săn muỗi	109
Mẹ ốm (bài tiếp)	79	Kỷ niệm ngày 1-6	110
Tục ngữ	79	Buổi học cuối năm	111
Hạt dẻ Trưng khánh	80	Linh phần thưởng	112
Con chim nhỏ	80	Bãi biển Sầm sơn	114
Bầy con quạ	83	Nhân miền Nam	115
Hai chị em	86	Gửi thư	115
NCA sâu mắc mưu thỏ	89	Cuộc phiêu lưu của ba	
—thứ điếm MÙA HẠ		giọt nước	117
Vào hè	92	Chú bé với Lê-nin	118
Buổi sáng mùa hè	92	Đôi giày làm Bắc ăm	
Mưa rào	93	chân	121
Hoa sim	94	Con chim sẻ nhỏ	123

TẬP ĐỌC

Lớp Hai — Tập hai

Trình bày bìa: HỒNG KỶ

In 125.000 c. khổ 13-18,8 tại Nhà máy in sách Giáo khoa - Hà Nội
Số in 12 x T2. Số X.B 18-CL.

Xong ngày 15 tháng 8 năm 1976. Nộp lưu chiểu tháng 8-1976